



ỦY BAN THÀNH PHỐ :

— Họ không làm thì chúng mình làm vậy.



THU-VIỆP
TRUNG-UYỂN
C
563

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức **P** mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản-chiêu theo chỉ dụ ngày 13 Avril 1916
 Vốn đã đóng tât: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
 Hội quán: 7, Đại-lý Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI
 Hà-giành ở Đông-Pháp: 26, đường Chaiguéau - SAIGON
 Số thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài đăng gầy ra số vốn:

400 \$ mỗi tháng đóng	1 \$ 00	4.000 \$ mỗi tháng đóng	10 \$ 00
500 — —	1 25	5.000 — —	12 50
1.000 — —	2 50	6.000 — —	15 00
1.500 — —	3 75	8.000 — —	20 00
2.000 — —	5 00	10.000 — —	25 00

Vé này được lĩnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 309 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO DÂM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức **P** được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi mùa. Như vậy nên người mua hàng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nên vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA **KIỆM**
 của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHÚ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
 CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
 ĐƯỢC VAY 50 % số giá chuộc về.
 ĐƯỢC BÀN ĐÓNG MAI trả số góp trẻ và tiền lợi hay là giá kỳ hạn.
 ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là bằng liên số bảo kiết.
 ĐƯỢC HỒNG GÓP TRẺ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số	400.000 \$
tới ngày 31 MAI 1937, gán	
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở	65.000 \$
Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gán	

SỰ BẢO DÂM CHO VÉ TIẾT-KIỆM
 của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tât cả: 1.700.000 \$
 Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DECEMBRE 1936: 2.339.121 \$ 43

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÀNH (SAIGON, 26, đường Chaiguéau
 HANOI, 8^{me}, phố Tràng-thị
 và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp)

Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang

Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may áo và manteaux đủ các kiểu, các mẫu rất nhã và hợp-thời
 Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
 Hàng tây hàng ta và hàng nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIA, ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY
 Xin mời đến xem mẫu hàng.
 Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

28, Phố hàng Đường HANOI



Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
 Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages 0p09
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.09
 - Ramotte de 100 — quadrillé multiple 0.70
 - Plumier laqué, commerce chromes 0.90
 - Compas s/panoptics ; 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35
 - plats nickelé réversible double usage 1.00
 - plats nickelé en pochette 3.10 - 1.63 à 0.98
 - Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.40

Calalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
 HANOI - HAIPHONG

Trên Châu
 0,20 Tấn
 BAC AI

Quà và trị
CAM-NHIỆT
 có
BAN-TRAI
KINH-PHONG
 Thời bình 15 Phức
 BÁN KHẮP NƠI

№ 100 TÔNG ĐỐC PHƯƠNG Cholon

Ngày Nay số mùa xuân

Một số báo lần đầu có nhiều nhà văn cùng viết

SẼ CÓ NHỮNG BÀI :

1937 - 1938

Tiên tri năm mới

Ngày Nay « xông » các nhân vật

Chất văn Thiên Bình

Thơ Xuân của Tôn-Đò, Xuân-Điêu, Nguyễn-Bình, Thế-Lữ

Tin Xuân (thơ xuân của các bạn làm thơ) của Thế-Lữ

Chung quanh nỗi bánh chưng truyện vặt của Thế-Lữ, Khải-Hưng, Hoàng-Đạo, v. v. . .

của Hoàng-Đạo

của Hoàng-Đạo

của Tư-Lý

Ca kịch vui của Tú-Mỡ

Giọt sương xuân

Xuân tươi

Chén trà đầu năm

Tám què

Một cảnh Tết nghèo

Tết trong trại trẻ con

Tết ngày xưa

văn vãn . . .

của Phạm-vân-Hanh

kịch của Đoàn-Phú-Từ

kịch của Khải-Hưng

bối bí mật của Nhị-Linh

phóng sự của Trọng-Lang

phóng sự của Nguyễn-Hồng

của Thạch-lam

và truyện ngắn của

KHẢI-HƯNG, NHẬT-LINH, HOÀNG-ĐẠO, THẾ-LỮ, THẠCH-LAM

Tranh khôi hài, câu đối, văn vui, các cuộc chơi giải trí và nhiều mục khác nữa.

10 giá thường cho các cuộc thi mùa xuân.

Trong số mùa xuân

Sẽ bắt đầu đăng « THỦY MAI », truyện dài của **THẠCH-LAM**

THUỘC ĐỊA PHÁP

Một nước cũng như một người, cần phải tiêu pha, lại cần phải có tiền để mà tiêu. Nhưng một người, tiền thu nhập thường đã định, vậy sự chi phí phải theo đó mà lên xuống; trái lại, trong một nước, tiền chi thì bao giờ cũng biết trước một cách rõ ràng, còn tiền thu lại bất định, tùy theo số chi thu mà thay đổi. Một điều khác nữa là một nước tiền thuế của dân chúng đóng, thì là chỉ để tiêu về một việc đáng tiêu, về những việc cần thiết cho xã-hội mà thôi. Một người muốn tiêu phí đến đâu, cũng chỉ có hạn cho một mình người ấy, chánh-phủ tiêu phí là làm thiệt hại cho dân.

Vì những lẽ ấy, mới có sổ công nho, sổ công nho là một sổ đặt ra để ước định những số chi thu trong một năm của nước, ở những xứ dân chủ, nó lại là tờ giấy phép do các đại-biểu của dân chúng cấp cho chánh-phủ để thu thuế khóa, và tiêu pha những khoản đã định, sau khi đã kiểm sát sự chi thu đã qua. Cũng vì thế, mà chỉ có ở những nước dân chủ, thì mới thật là có sổ công nho. Còn ở các nước khác, nó chỉ là một bản ước đạc chính phủ có thể làm sai đi rất nhiều và không ai biết đến, không ai kiểm điểm lại.

Những nguyên tắc vừa kể có thể đem áp dụng vào thuộc-địa được. Thuộc-địa cũng cần phải tiêu pha về lương lậu công chức, binh lính, về các việc công tác; vậy cũng cần phải đánh thuế và thu hoa lợi điền thổ của mình để dùng. Và kể cho đúng lý ra, thì những sổ chi thu của phải có đại biểu của dân thuộc địa kiểm

SỔ CÔNG NHO

sát, bản cũ đến.

Song, có một điều khác, là ở cạnh công nho của thuộc địa, lại có công nho của mẫu-quốc. Vì thế nên một câu hỏi quan trọng, cần phải giải quyết, là sổ chi thu của thuộc địa phải sát nhập vào sổ công nho của mẫu-quốc hay là đứng biệt lập ra. Nghĩa là, cũng như mọi vấn đề, về mặt tài chính, cần phải theo chính sách đồng hóa hay chính sách tự trị. Nếu theo chính sách ở trên, thì thuộc địa coi như một quận của nước Pháp, chỉ thu một sổ ít thuế khóa để chi tiêu về một vài khoản có tính cách địa phương, còn thì đem sát nhập vào sổ công nho của mẫu-quốc cả. Nếu được tự trị, thì bao nhiêu tiền thuế đều đổ vào quỹ thuộc địa và thuộc địa phải chịu mọi khoản chi phí.

Hai chính sách ấy đều đã áp dụng ở thuộc địa Pháp, và hiện giờ thì về đại cương, nước Pháp theo đuổi một chính sách nửa chừng. Sổ công nho nước Pháp sẽ chịu tất cả mọi khoản chi phí hoặc có tính cách chung, như tiền chi tiêu về bộ thuộc địa, về các bộ thanh-tra thuộc địa, hoặc thuế về chủ quyền của Pháp, như số tiền chi tiêu về quân nhưng, trái lại, các thuộc-địa phải chịu mỗi năm một số tiền để giúp đỡ mẫu-quốc trong sự chi phí ấy, số tiền công. Từ năm ngoái, họ phải công 44 triệu 423 ngàn quan cho mẫu-quốc về việc binh, 945 ngàn về số Hưu-tri Thuộc-địa, 5 triệu 558.996 quan về các khoản chi phí về bộ thuộc

địa hay có tính cách chung, 1 triệu 745 ngàn về số canh nông Hải-ngoại. Về những con số không rõ ấy, Đông-dương cũng chiếm một phần lớn, có lẽ là phần to hơn cả.

Còn các công nho thuộc địa, họ có những sự tiêu pha riêng và được thu các thuế ở trong xứ để chi dùng. Nhưng họ đều phải theo một vài quy tắc chung :

Một là sổ thu, cũng như sổ chi, chia ra làm hai hạng : thường và bất thường. Hai là đều lập theo một mẫu nhất định và phải gửi sang cho Bộ Thuộc địa và Nghị viện Pháp. Ba là thuộc địa nào cũng có một sổ tiền riêng gọi là tiền để dành. Hết mỗi năm tiêu không hết số đã định, thì tiền còn thừa để vào một quỹ riêng để khi nào có những việc tiêu pha bất thường, thì đem ra dùng.

Còn định đoạt về sổ chi và sổ thu, thì cứ tùy theo từng hạng thuộc địa.

Ở các thuộc địa cũ, và cả ở trong Nam-kỳ, dân chúng hơi có quyền một chút. Hội đồng Dân biểu quận hạt có quyền kiểm soát và bầu số công nho của xứ mình. Tuy nhiên không phải là sổ tiêu pha nào họ cũng có quyền giảm đi hay tăng lên. Những sổ chi tiêu bắt buộc thì một đạo chỉ dụ hay một đạo luật đã định rõ, họ không được bàn cãi đến, chỉ còn bàn các khoản chi tiêu khác mà thôi. Về các khoản này, họ cũng không tự ý thêm khoản chi tiêu mới được, cần phải có ông thủ hiến đề xướng lên họ mới quyết nghị được. Về sổ thu,

muốn đánh một thứ thuế mới, mà họ không bằng lòng thì không được.

Ở các thuộc địa khác, thì ông thủ hiến có quyền đánh thuế, tăng số chi tiêu, không cần đến sự quyết định của dân biểu. Dân biểu có biết đến, có bàn đến, thì cũng chỉ là về một vài khoản, và những điều yêu cầu của họ, ông thủ hiến có thể ý đến hay không cũng chỉ là tùy ở lượng của ông thôi.

Ở qua các thuộc địa, thì ta thấy những thuộc địa cũ bao giờ cũng được sống một chế độ rộng rãi hơn các thuộc địa khác, như ở Trung, Bắc kỳ, thì nhân dân không có chút quyền định đoạt gì trong tay cả.

Đó là một điều khuyết điểm lớn. Vì bao giờ cũng vậy, thuế khóa do nhân dân chịu, thì việc chi phí nhân dân cần phải có quyền phản phát định đoạt. Nếu không, đầu chính phủ chi tiền một cách rất dè dặt, dân chúng cũng vẫn không biết công mà vẫn không khỏi nghi ngờ, nghi ngờ rằng chính phủ đã tiêu vào những nơi không đáng tiêu, để dân chúng chịu những thuế khóa mà đáng lẽ họ không phải chịu.

Vậy điều cần hơn hết, là để cho các thuộc địa có quyền tự trị về phương diện tài chánh cũng như về phương diện khác, để nhân dân thuộc địa cũng có quyền như nhân dân ở mẫu quốc, có quyền xem xét khoản chi tiêu nào là cần có, khoản thuế khóa nào là cần đánh. Có như vậy, dân thuộc địa mới vui lòng mà chịu thuế, không oán than ; có như vậy, việc chi tiêu đúng theo quy tắc mới có đảm bảo.

Hoàng-Đạo

THỀ THAO

Ông Thống sứ Chotel gần đây có một tờ thông tư thời-thức các ông chủ tỉnh lo về việc gây dựng và khuyến khích nền thể thao trong xứ. Vì vậy hội đá bóng, hội thể dục ở tỉnh nào cũng bắt đầu thành lập và hoạt động.

Đó là một triệu chứng đáng mừng. Vì thể thao ở xứ này còn có hơn hết. Ở nước ngoài, nền thể dục là một phương pháp để làm tăng sức khỏe cho nhân dân, để làm tăng uy-danh của nước. Ở Đông Dương ngoài sự lập cho thân thể được cường tráng, thanh-niên còn cần phải có nơi lập sống một đời xã hội, cần phải biết cho biết cách lễ chức, cho có tình đoàn kết nữa. Những điều có ích ấy mà ta còn thiếu, sự khuyến khích nền thể thao sẽ đem lại cho ta.

Chúng tôi đã nhiều lần bàn về vấn đề quan trọng này và ao ước sẽ có ngày ở mỗi làng, mỗi tổng đều có những hội thể dục nhiệt thành với tinh thần thể thao. H. Đ.

THUÊ THÂN

BẢN dự án đổi mới cách đóng thuế thân của dân Bắc-kỳ, Ông Thống-sứ Chotel đã đem trình Hội-đồng chính-phủ họp hôm 23 Décembre 1937, và đã được hội-đồng duyệt ý cho thi hành.

Nay Ông Thống-sứ đã ký nghị định cho thi hành thể lệ đánh thuế mới ấy bắt đầu từ năm nay, theo thứ tự sau đây:

1.) Đóng thuế 50đ.

Các địa chủ có từ 100 mẫu ruộng trở lên hay có đất cát mà hoa màu thu được bằng số lợi của 100 mẫu ruộng; những nghiệp chủ ở các thành phố tỉnh lỵ hàng năm nộp hơn 200đ. thuế thổ trạch; những nhà buôn hàng năm nộp 200đ. thuế môn bài.

2.) Đóng thuế 35đ.

Các địa chủ có từ 10 đến 100 mẫu ruộng hay có đất cát hoa màu mà thu được bằng số lợi của 10 mẫu ruộng; những nghiệp chủ ở thành phố hay ở tỉnh lỵ hàng năm phải trả từ 25đ. đến 200 đồng thuế thổ trạch; những nhà buôn trả từ 20đ. đến dưới 200đ. môn bài; các viên chức công. tư sở ở tất cả các bang, hiện đang làm việc hay đã về hưu trí rồi, mà lĩnh số lương hay hưu bổng trên 1200đ. một năm.

BỘ 0\$50

ra mua một vé số số

SI-CAT

các ngài đã:

- 1) giúp được dân bị lụt.
- 2) giúp được học sinh nghèo.
- 3) được một chiếc ô-tô Citroen kiểu 1937 giá, 3.000\$00 và 200 số trắng.

Xin mua ngay kẻo hết

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA

SỐ MÙA XUÂN Ngày Nay 1938 :

Một cuộc gặp gỡ của nhiều nhà văn

Có những áng văn, thơ, do những ngôi bút có tài ở các nơi cộng tác với bản báo.

MỘT CÔNG TRÌNH MỸ THUẬT

PHỤ BẢN :

BÔNG HOA RỪNG

Tác phẩm của Trần-vân-Cần, một họa-sĩ trong số họa-sĩ mới đã làm vẻ vang nền Mỹ-Thuật Đông-dương. Tranh phụ bản này khổ rộng 0m38 x 0m56, in năm màu, do một nhà in lớn có kinh nghiệm về lối in tranh mỹ thuật, thực hành theo cách chỉ bảo của chính họa-sĩ TRẦN BĨA :

NĂM HỒ

Tác phẩm của họa-sĩ Nguyễn-Gia-Trí mà các bạn đã thường thức nhiều tranh ảnh rất giá trị. Tranh in năm màu, do một nhà in lớn khác thực hành.

MỘT CUỘC THI LỚN

Rất vui — rất lý thú — các bạn đọc mua năm hay mua lẻ ai cũng dự được.

50\$ giải thưởng

Giải nhất 10\$, một cuốn « GIÓ ĐẦU MÙA » in giấy riêng giá 4\$, và một năm báo. Và chín giải thưởng khác bằng sách có giá trị và bằng quà biếu, sẽ đăng rõ trong số mùa xuân.

Bạn nào không muốn dự thi cũng được dự

NHỮNG CUỘC GIẢI TRÍ

Rất có ích, rất mới lạ, chưa bao giờ thấy. Những cuộc giải trí đem sự vui vẻ đến cho các bạn trong lúc hội họp cũng như lúc nhàn rỗi một mình.

TUẦN LỄ MỘT

3.) Đóng thuế 7đ.

Các địa chủ có từ 5 đến 10 mẫu ruộng hay đất cát mà hoa màu thu được bằng năm bằng số lợi của từ 5 mẫu ruộng đến 10 mẫu; các nghiệp chủ ở thành phố hay tỉnh lỵ hàng năm trả từ 10đ. đến 20đ. thuế thổ trạch; các nhà buôn trừ môn bài hàng năm trên 3đ. và dưới 20đ.; các viên chức công, tư sở ở khắp các bang, đang làm việc hay đã về hưu mà lĩnh lương hàng năm từ 600đ. đến 1200đ.

4.) Đóng thuế 2đ 50

Các địa chủ có dưới 5 mẫu ruộng hay đất cát mà số hoa màu hàng năm chỉ thu được bằng số lợi của dưới 5 mẫu ruộng; các nghiệp chủ ở thành phố hay tỉnh lỵ hàng năm trả dưới 10đ. thuế thổ trạch; các nhà buôn hàng năm trả dưới 3đ. môn bài; các viên chức công, tư sở ở khắp các bang, hiện đang làm việc hay đã về hưu, hàng năm lĩnh số lương hay hưu bổng từ 180đ. đến 600đ.; các thợ thuyền hay nhà mỹ nghệ mỗi năm vắng làng xóm ít ra là 3 tháng.

5.) Đóng thuế 14.00

Các người không phải là nghiệp chủ, các thợ làm việc công nhật hay các cu ly, các người làm công ở tất cả các bang đang làm việc hay đã hưu trí hoặc dưới 180đ. lương một năm hay các nhà mỹ nghệ làm

việc trong các làng của mình đều phải trả thuế thân 14.

THUÊ NHÀ

KHÔNG có nhà đi ở thuê là một điều rất bực mình, ai cũng công nhận là thế. Kiểm án khó khăn mà chủ nhà chỉ tìm cách tăng tiền thuê, ai đi thuê nhà cũng chịu những điều chán ngán ấy.

Gần đây, lại có tin bài sắc lệnh Laval giảm 10% tiền thuê nhà. Đó là ở bên Pháp, nhưng rồi đây, sắc lệnh ấy sẽ cũng bị bãi ở Đông-dương, tuy rằng ở Đông-dương, chủ nhà hàng ngày đã tìm cách để xoay pháp luật.

Báo Thời Thế có một sáng kiến về vấn-đề này: là lập nên một ai hữu của những người thuê nhà để có đoàn kết và sức mạnh đặng bênh vực quyền lợi của những người phải đi ở thuê.

Hội Ai hữu ấy sẽ đòi:

- 1) Truy tố những công ty địa ốc đã tăng tiền nhà một cách phi pháp.
- 2) Bồi thường những người bị thiệt hại vì phi pháp ấy.
- 3) Đưng ban hành luật bài bỏ sắc lệnh Laval ở Đông-dương.
- 4) Giảm tiền thuê nhà cho các thuê chủ, tiền thưởng, tiền văn chức và thợ thuyền.

5) Chống nạn sanh hoạt đất đỏ. Các người đi thuê hẳn là mong những mục đích kia chóng đạt được. H.Đ.

Phòng triển lãm năm 1937

Hôm 27 Décembre 1937 hồi 21 giờ, hội đồng Hội Việt-Nam Mỹ-thuật Kỹ-nghệ đã họp ở Phòng Triển-lãm và định phân thưởng cho các nhà hội họa, điêu khắc và kỹ-nghệ có tác phẩm bày ở Phòng Triển-lãm năm 1937.

A — Ngoại hạng (Hors concours)

- 1 — Ban hội họa : M. Lương xuân Nhì.
- 2 — Ban điêu khắc : M.M. Phạm gia Giang, Vũ văn Thu.

B — Huy chương vàng (Plaque d'or)

- 1 — Ban hội họa : M. Đỗ đình Hiệp.

C — Huy chương bạc (Plaque d'argent)

- 1 — Ban hội họa : M.M. Nguyễn văn Nhật, Hoàng thich Chù, Phạm Tú.
- 2 — Ban điêu khắc : M. Nguyễn văn Yên.
- 3 — Ban kỹ nghệ : M.M. Vũ an Đam, Phạm hoàn Chì.

D. — Huy chương đồng (Plaque de bronze)

- 1 — Ban hội họa : M.M. Nguyễn văn Ty, Lê văn Hoé, Nguyễn như Hoàn, Trần văn Thọ.
- 2 — Ban kỹ nghệ : M.M. Ngô đặng Đình, Đức báo.

E — Bằng khen danh dự (Mention honorable)

- 1 — Ban hội họa : M.M. Nguyễn Huyền, Nguyễn văn Thiệu, Tô văn San, Trịnh văn Văn, Công văn Trung, Nguyễn văn Chúc, Nguyễn sĩ Ngọc.
- 2 — Ban điêu khắc : M. Phạm xuân Thi.
- 3 — Ban kỹ nghệ : Mue Phụng an Liên, M.M. Lemur (chapelier), Lưu văn Sin (chapelier), Đỗ Thước, Phạm đức Cường.

Hội V.N.M.T.K.N. lai chào

HỌC TIẾNG

QUẢNG - ĐÔNG

Ai muốn học tiếng Quảng-đông xin đến hội Ông TĂNG-THỊNH tức SẴN Số nhà 47 phố Hòa-mã (Jacquin) HANOI

Cần xuất bản bằng tiếng

LÀNG SA

MỘT NGƯỜI ANNAM

rất THƯƠNG NƯỚC MÌNH

tại huân ngành Đại-Pháp:

Lịch sử ông PHAN THANH GIANG

của TÊ THÀNH TƯỜNG viết

Có quan Thống Sứ YVES CHATEL viết tựa

NGƯỜI VÀ VIỆC

BÌNH BẰNG TRƯỚC THUẾ MÀ

Thuế thân người Nam đã sắp bắt đầu đánh theo lối mới. Đầu đầu cũng thấy phân nân rằng từ hạng ba (đồng 7 đồng một năm) đến hạng nhì (35 đồng) thật có một cái hồ sần thắm thắm. Sự chênh lệch đó trông rõ quá và khiến một người có 14 mẫu ruộng hay lương mỗi năm 1210 đồng phải đóng 35 đồng một năm muốn bán đi một mẫu hay xin lui ruộng một cấp để được cái sung sướng mỗi năm chỉ phải trả 7 đồng mà thôi.

Đó là một khuyết điểm lớn trong sự sửa đổi thuế thân mà chúng tôi đã nhiều lần nói đến, nhưng vẫn chưa ai lấp họ. Thuế thân, muốn cho công bằng, và cần phải đánh làm nhiều hạng, và lại tục càng nhiều lại càng phải chịu nhiều. Đó là một điều các ông dân biểu đã quên lãng, và chính phủ đã thủ lỏng các ông mà quên lãng nó.

Điều ấy, trong khi thay đổi thuế thân người Âu ở đây, chính phủ còn nhớ hơn. Không tin xin xem bản kê dưới đây thì đủ biết:

Trên 30.000đ	đóng 1.000đ	
từ 24.001 đến 30.000đ	775đ	
từ 21.001	24.000đ	495đ
từ 18.001	21.000đ	380đ
từ 15.001	18.000đ	280đ
từ 12.001	15.000đ	195đ
từ 10.801	12.000đ	125đ
từ 9.601	10.800đ	100đ
từ 8.401	9.600đ	75đ
từ 7.201	8.400đ	50đ
từ 6.001	7.200đ	35đ
từ 4.801	6.000đ	25đ
từ 3.601	4.800đ	15đ
từ 2.402	3.600đ	10đ
từ 1.201	2.400đ	5đ
từ 1	1.200đ	3đ

Trong số sau sẽ bắt đầu đăng thiên phóng sự

LÀM DAN
của TRỌNG-LANG, người đã viết những phóng sự « Làng chày », « Dân bà nghiên », « Hanoi... làm than » mà các bạn đọc đã thường thức trên tờ báo này.

LAM DAN
là một thiên phóng sự về đời người dân Annam.

LAM DAN
sẽ cho người đọc biết tất cả những nỗi vui, buồn, những mối lo sợ, những sự oan ức, bị hiếp chế, đè nén, của người dân Annam trong lũy tre xanh.

LAM DAN
là bức vẽ cảnh đời sinh hoạt của dân quê trong khắp nước. Trong số sau sẽ đăng.

ĐÃ CÓ BẮN:

GIÓ ĐẦU MÙA
của THẠCH-LAM GIÁ 0\$35
Lê Phong phóng viên
của THẾ - LỬ GIÁ 0\$28
HAI BUỔI CHIỀU VÀNG
(in lại)
của NHẤT - LINH GIÁ 0\$28

Tuy nhiên, nhớ điều ấy ở đây, thì lại quên mất điều khác. Quên mất sự công bằng của các phần tử xã hội trước thuế khóa: quên mất rằng người Nam, người Pháp cũng vậy, chịu thuế là theo sự giàu nghèo của mỗi người mà thôi.

Nhưng ở đây, sự quên ấy là thường, và rất đáng giá cho người Nam. Vì một người thợ annam hay một người chạy giấy lương tháng 15 đồng, tuy không đủ ăn mặc giàu, nhưng có thể hành diện được rằng trả thuế thân như một người Âu lợi tức hàng năm 1200 bạc.

Còn một ông phán thượng hạng bang cuối lương năm hơn 1200 đồng sẽ được tự mãn rằng trả thuế một số ngang với một ông phó xứ hay một ông kiểm tra nhà đoan!

Kể như vậy thì phải sung sướng lắm rồi, vì rằng ít về mặt lương, đã nhiều về mặt thuế rồi, còn gì nữa.

TẦY CHAY

NHIỀU danh nhân nước Anh có ký trong một tờ tuyên ngôn để truyền bá khắp thế giới về việc chiến tranh Trung Nhật. Đại ý nói rằng hiện nay nếu văn hóa thế giới đương bị đặt « hoang hợa » phá hoại, đối bà văn đề chính nghĩa, nhân đạo và dân trí, các nước cần phải liên hiệp để tổ chức cuộc tầy chay hàng Nhật, không bán vật liệu chiến tranh cho Nhật, không chở vật liệu đó cho Nhật, và hết thảy những cái gì có thể cung cho người Nhật dùng để xâm lược. Trái lại nên đem mỗi lưc cung cấp cho Tàu (có lẽ vì Tàu còn lâu mới thành cái hoàng hợa) để Tàu chống với Nhật cho đến khi nào Nhật rời bỏ nước Tàu mới thôi.

Nhưng đó là tuyên ngôn của các danh nhân, của những người không có quyền coi ngó đến việc chiến tầy chay.

Mẫu cho lời tuyên ngôn ấy có hiệu quả, ngoài chữ ký của các danh nhân, lại cần phải chữ ký của các nhà buôn súng nữa.

Không một nãi các nhà buôn súng bán quá, chỉ có đủ thì giờ kỹ những lời giao kèo bán súng cho Tàu và cho Nhật mà thôi.

CÔNG QUỸ HANOI

TIÊU ban tài chánh của Ủy ban thành phố Hanoi đã bắt đầu làm việc. Tiêu ban đã theo một phương châm mới, tuy rất cũ, là tìm cách bớt các khoản tiêu để đánh hạ thuế cho nhân dân.

Trong kỳ họp sau cùng, tiêu ban đã giảm được mấy món chi tiêu như sau:

1. Tiền chi vào việc cứu trợ lụt đ, 10.000đ. còn để lại 30.000đ.
2. Thuế nước giảm đi 2 vạn bạc.
3. Tiền tuyên cảnh sát hạ đi 7000đ.

Tổng công giảm tiêu được 3700đ. Công quỹ còn thiếu 11 vạn 3000đ. để tiêu. Muốn bù chỗ thiếu ấy, tiêu ban đã tìm được các món tiền sau đây.

1. Chính phủ bảo hộ trợ cấp 40800đ.

2. Các món thuế tăng nhẹ được thêm: 40000đ về thuế môn bài, 20000đ về thuế thân, 18000đ về số tiền thuế nước ở các tư gia tăng lên mỗi khối một xu, 22000đ vào các tư gia chưa đặt máy nước và 3000đ về thuế cho phép xây dựng nhà cửa trong thành phố.

Có điều cần yếu nhất là thuế cư trú không ai nói đến nữa. Và cũng có điều nên đề ý là ông đốc lý Virgitti đã tỏ ra người biết điều, sẵn lòng nhượng bộ. Một người khác, ở vào địa vị ông, có lẽ đã sợ mất thế diện, và cứ khàng khàng giữ lấy ý riêng. Ông Virgitti không thế, thấy nhân dân trong thành phố không theo mình, đã sẵn lòng theo ý tưởng của đại đa số. Vì vậy, dân thành phố đã thoát

khỏi nạn thuế cư trú và các thuế khác, và cũng vì vậy, nhân dân thành phố đều cảm phục thái độ của ông Đốc lý.

ANH ĐỐC

CÓ tin rằng ở Yên-Bay, trong làng thể thao có xảy ra một câu chuyện có can hệ đến sự tôn ti trật tự trong xã hội ta, khiến cho các ông có hăm, có phàm phải lễ đầu chán ngán.

Vốn trong một cuộc chơi Volley Ball, có một bạn thể thao gọi một bạn thể thao khác là anh. Đó là một điều tối kỵ — vì nó là cái biểu hiện cho cái tinh-thần đồng đẳng, huynh đệ của các nước văn-minh không có thể sống được ở trong thế giới của các ông Bang Bạch lớn, Bang Bạch nhỏ xứ này. Thế cho nên việc gọi nhau bằng anh kia mới sinh ra chuyện rắc rối: một bạn là một ông « đốc », còn một bạn nghe đầu chỉ là... bạch đình.

Vì thế nên sinh chuyện. Việc đem đến trước hội đồng kỷ luật đồng tròn. Hội-đồng lẽ tự nhiên là bắt bạn... bạch đình phải xin lỗi bạn « đốc ». Bạn bạch-đình không chịu, bèn bị hội đồng đuổi tạm ba tháng, nhưng không phục, bạn ấy đã xin xóa tên hẳn.

Nếu chỉ vì tiếng xưng hô quá thể thao, mà hội đồng bắt phải xin lỗi, thì hội đồng kia lẽ cũng đã giữ vững cho nước Nam cái nền tảng trên ra trên, dưới ra dưới tất cả mọi nơi. Và từ nay, chắc lúc chuyên bóng tròn trong sân vận động, ai lên Yên-Bay sẽ được nghe những tiếng xưng hô ngộ nghĩnh và trịnh trọng:

- Này quan Đốc, mời quan đá...
- Không dám, mời quan lớn.

Hay những cuộc tranh dành theo lễ phép A đồng.

— Này cậu kia, cậu không chừa gì thì đừng có tranh, tránh ra một bên để quan tham đá, nghe chưa.

Mà nếu ông thủ thành lại là một người bạch đình thì nguy to, vì có khi quan huyện đá vào, thì chắc là chỉ còn có cách chấp tay vái để quả bạn vào lưng.

Từ Lý

THẦN HỘ PHỔI

Bài trừ trùng lao, chuyển chữa bệnh phổi Đau phổi, khô ráo phổi, đen phổi, đau ngực, tức ngực, ho khan, ho lâu, ra đờm, ra huyết mắt tiếng, ngứa cổ, v. v. . . Uống vào công hiệu lập tức, giá mỗi v 1\$00.

Quan chánh độc số thì nghiêm để phân chất, cấp giấy chứng nhận, và nhiều giấy khen ngợi.

Hỏi Mr Nguyễn-xuân-Dương
LAC-LONG

HANOI 38, Hàng Da (Rue des Cuirs)
Số 1, Hàng Ngang



Tiệc trà của đoàn A. S.

Đoàn Ánh Sáng và ông Hội trưởng danh dự Yves Châtel, Thống sứ Bắc-kỳ, sẽ thiết một tiệc trà tại hội quán Khai-tri-tiên-đức ngày thứ bảy 15 Janvier 1938, hồi 17 giờ 30, để tạ ơn ông Thủ hiến Đông-dương Jules Brévié đã vui lòng nhận đỡ đầu cho đoàn.

Nhân dịp ấy, đoàn Ánh Sáng sẽ mời các quan chức và thân hào Pháp, Nam toàn hạt Bắc-kỳ, để giới thiệu đoàn với các Ngài và mời các ngài nhận làm Tặng-hảo và Tân-trợ hội-viên cho đoàn.

Đoàn Ánh Sáng

Chi nhánh đoàn Ánh Sáng ở Haiphong đã thành lập

THEO lời mời của phái bộ đoàn Ánh Sáng Hanoi, hơn một trăm bạn nhiệt thành với việc đoàn, đã họp tại hội quán Tri-Tri Haiphong ngày 4 janvier 1938 và cử một ủy ban địa phương, gồm có các bạn sau này :

Hội trưởng : Nguyễn sơn Hà, Nguyễn xuân Đài, Nguyễn công Mỹ.

Thư ký : Nguyễn văn Nguyễn, Nguyễn đắc Phước, Vũ ngọc Cừ, Thủ quỹ : Nguyễn Phương.

Phó thủ quỹ : Nguyễn văn Tranh, Phạm xuân Sinh.

Cố vấn : Trần văn Thước, Lê đức-Thịnh, Nguyễn đức, Tăng-xuân An, Nguyễn hữu Tào, Ngô đư Lực, Ngô văn Giao, Phạm xuân Hiên.

Kiểm soát : Nguyễn văn Chung, Đào đình Lân, Phạm vũ Biền, Trần văn Đệ.

Ủy ban khai triển và tổ chức : Vũ huy Canh, Trần minh Chung, Nguyễn bài Huy.

Ủy ban chuyên môn : Nguyễn bá Chi, Nguyễn đăng Trực, Vũ qui Vy.

Ủy ban tuyên truyền : Nguyễn đức Phòng, Đặng xuân Diên, Lê van Mỹ.

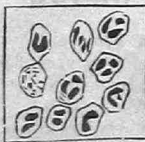
Ủy ban kiểm sát tài chính : Hoàng văn Lan, Trương văn Thọ, Trần văn Ninh, Nguyễn đình Chính, Trần đôn Thuận.

Đoàn Ánh Sáng lại cáo

Ký sau sẽ đăng : Công cuộc xã-hội, đường lối đưa chị em đến sự giải phóng

Bài d ền-bản của cô Nguyễn-thị-Phú, ủy - viên Ánh-Sáng, đọc ở nhà Hát Lớn Hải-phong. N. N

Bệnh Quỷ



Vi trùng bệnh lậu

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-rân-áp 47 phố Ninh-xứ Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang bậm về đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán cho thời chế ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vi gi, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thì nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan kể xi tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mét nọc gì cả. Thuốc Lậu 1p,00, Tim-la 2p,00, si mua giờ tiền trước, còn gửi Tỉnh hòa giao ngân, có bản tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lợi. Cho-gồm Phủ-mỹ, còn đại-lý Hanoi Saigon v. v.

BÀI DIỄN VĂN

đọc hôm 18 janvier 1938 tại nhà Hát Lớn

THUPA các bạn. Anh em chúng ta, mỗi khi lắng tâm nghĩ đến cảnh đời của đám thường dân trong xã-hội, chúng ta thấy nào nức, rạo rức và trong trí nảy ra cái ý muốn có một sự thay đổi, cái ý muốn cho xã hội chúng ta đây mỗi ngày một đẹp đẽ hơn trước, về hình thức cũng như về tinh thần.

Chúng ta ao ước có một sức mạnh đem lại sự thay đổi mà chúng ta đương chờ đón, và người nào cũng ngấm mong được gom góp một đội phần vào công cuộc cải tạo xã hội, công cuộc chung - phải làm - của hết thảy anh em chúng ta.

Vì sự khát khao ngấm ngấm bấy lâu và để làm thỏa sự khát khao đó, đoàn Ánh Sáng đã thành lập. Chúng ta không yên lặng, chờ đợi nữa, chúng ta háng hái dặt tay nhau, để từ nay cùng bước lên đường.

Thưa các bạn.

Công việc Ánh Sáng là bước đầu của chúng ta.

Bằng cách dựng những nhà kiêu mới và khuyến bảo các bạn nghèo cách sống mới, chúng ta làm một công cuộc xã hội có chủ đích nâng cao mực sống của họ lên đôi chút và có đem lại cho họ một cái gì để chịu về vật chất, về tinh thần.

Vì lẽ đó, nên tinh cách của đoàn Ánh Sáng là tinh cách xã hội, cải cách.

Đề biên lộ tinh cách đó, đoàn Ánh Sáng phải làm hai việc :

Một là : Bài trừ những nhà hang tòi.
Hai là : Bài trừ cách sống hang tòi.

Về công việc bài trừ những nhà hang tòi, đoàn sẽ có ba phần sự :

Một là: theo khoa học tìm tòi một lối kiến trúc mới, gọi là kiến trúc Ánh Sáng, có tinh cách bình dân và phổ thông rồi dựng những nhà Ánh Sáng, những thôn Ánh Sáng, những trại thợ thuyền, vừa để làm mẫu vừa để cho dân nghèo thuê bằng một giá rất rẻ rồi nhà về bản của họ.

Hai là : giúp những nhà tư, giúp các làng, các nhà máy bằng cách cho kiêu, cho vay tiền và trông nom sản sóc.

Ba là : yêu cầu sửa đổi luật hay đặt những luật mới để ngăn ngừa việc làm của các chủ cho thuê thạm lam, tàn nhẫn.

Về công việc bài trừ cách sống hang tòi, đoàn sẽ có hai phận sự.

Một là : tìm tòi nguyên tác của cách sống sống sủa, cách ăn ở văn minh, hợp vệ sinh và tìm hết các phương pháp hiệu nghiệm để khuyến bảo mọi người, như in sách Ánh Sáng, báo Ánh Sáng, tổ chức các cuộc nói chuyện trong thôn trại Ánh Sáng.

Hai là : tìm tòi một nền mỹ thuật để người nghèo cũng có thể được hưởng và biết hưởng những cái đẹp của sự sống văn minh.

Đoàn Ánh Sáng có một tinh cách nữa là tinh cách từ thiện. Sau này đoàn sẽ dựng những trại Ánh Sáng để những người khốn cùng trong xã hội có nhà ở không mất tiền mà ở được lành sạch.

Công việc để thay đổi xã hội về hình thức, về tinh thần của đoàn Ánh Sáng thực là bất ngất, phải làm ngay từ giờ và rồi còn phải làm luôn mãi mãi, chưa biết đến đâu là chừng. Làm xong rồi, ta lại sẽ thấy chưa hết, và ta lại bắt đầu làm mãi, vì sự tiến bộ không có hồi, không có bến; vì ta, lúc nào cũng muốn hơn, hơn mãi lên.

Song không phải vì thấy nhiều mà đứng im, không làm gì cả; thoai thác rằng khó khăn quá, không thể được.

Ta phải biết nhìn xa mà không nóng lòng, nhanh nhẹn mà không hấp tấp. Riêng từ giờ ta ấn định chương trình về lâu dài của đoàn. Rồi ta chia chương trình vì đại ý ra từng thời kỳ một và nhất quyết trong thời kỳ nào, làm xong, gắng sức - có bao nhiêu thì lực đem hết ra để làm cho xong - chương trình đã ấn định cho thời kỳ ấy.

Trong thời kỳ đầu tiên, đoàn sẽ làm công việc gì ?

Trước hết tôi xin gọi tóm tắt thời kỳ ấy là thời kỳ :

Tạo ra những cảnh xã hội mới, nghĩa là trong xã hội cũ, gây ra từng cảnh xã hội mới, từng cảnh đời kiêu mẫu.

Đoàn sẽ lập các chi đoàn ở khắp các nơi Hà-nội, Haiphong, Nam-dinh, Hải-dương, Huế, Tourane, Saigon, Cho-Lơn v. v. và nơi nào cũng vậy, trong hạn mấy năm, ấn định một chương trình tối thiểu.

Tôi xin lấy thí dụ về chương tối thiểu mà đoàn Ánh Sáng ở Hà-nội đã ấn định. Tôi chỉ nói về đại cương, còn tiểu tiết sau sẽ in vào sách cần thảo, đây đủ hơn. Việc chính là :

Tờ trình của ban Y - tế về công cuộc xã hội và từ thiện ở Đông-dương.

(Trích dịch một đoạn kết luận)

Thanh niên trí thức An-nam vừa lập thành ở Hà-nội một công cuộc lớn lao : Đoàn Ánh Sáng. Mục đích đoàn này là khuyến người trong nước dựng những nhà kiêu An-nam nhưng có tinh cách vệ sinh. Công cuộc ấy ngay từ lúc khởi đầu đã là một phong trào được toàn thể người trong nước nhiệt liệt hoan nghênh, và xem ra có cơ lan ra rất rộng.

Trong những công cuộc này, thanh niên An-nam muốn tỏ ra mình có tài sức để làm việc xã hội cứu tế chẳng kém gì hay có khi lại hơn các hội truyền đạo.

Tin sau cũng - Đoàn rất vui mừng báo tin cho các bạn biết, theo bức thư ông toàn quyền gửi cho đoàn ngày 13 Janvier, bà toàn quyền Brévié đã nhân tâm bà đỡ đầu (Marraine) cho đoàn. Đ. A. S.

ĐOÀN ÁNH SÁNG

ĐỘI ĐỊA CHỈ

Đoàn sở của Ánh Sáng đã đem tới số 28 phố Richaud. Các bạn muốn hỏi han về việc hội, xin lại đây, lúc nào cũng có người thừa tiếp.

Những thư từ cũng xin các bạn gửi về địa chỉ nói trên, để khỏi thất lạc.

Đoàn Ánh Sáng lại cáo

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông (153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

D' CAO-XUAN-CAM

Tổng-nhiệm-tại Đại-Học-Bưởi-Paris

Nguyễn-Trang-kỳ bệnh-viện quân đội chuyên trị

Bệnh Hoa Lậu và Nội-thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khí cần Kíp mới về nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

CỦA NHẤT LINH

Haiphong đề cử động cho đoàn Ảnh-Sáng

Dụng một thôn Ảnh Sáng đầu tiên Thôn Ảnh Sáng đầu tiên phải có thể là tiêu biểu cho những thôn sau và có đủ điều kiện cho sự thí nghiệm về cách xếp đặt nhà cửa, về cách sống mới, về sự sãn sàng của các ủy viên Ảnh Sáng đối với người ở nhà Ảnh Sáng.

Trong thôn Ảnh Sáng sẽ hiện hiện một cảnh đời Ảnh Sáng.

Vì hiện nay chưa có nền xin các bậu cùng tôi phác họa ra trong trí cái cảnh vui đẹp ấy, mặt cảnh mộng tưởng không bao lâu, nhờ các bậu sẽ biến thành sự thực trước mắt :

Giữa những khe vườn rau, vườn cây, trong những bức rào thẳng thắn, sẽ có những căn nhà tranh sáng và cách xếp đặt theo phương pháp kiến trúc mới. Có vườn hoa, vừa làm chỗ chơi, vừa làm lớp học ngoài trời cho trẻ con nhà nghèo, có trường học không mất tiền, có hàng cơm sạch sẽ và cửa hàng bán các vật dụng theo giá rẻ, có nhà chung cho thôn làm hội họp, nói chuyện và đọc sách Ảnh Sáng, đọc báo Ảnh Sáng, có sân vận động cho anh em thợ thuyền. Không có những rãnh nước đen như bùn, những đồng rác ngang đầy muỗi nhặng. Nhà nào cũng ngăn nắp, phong quang, những đờ đặc do các họa sĩ nghĩ kiểu có một vẻ đẹp đơn sơ, thanh nhã. Đầu cũng có biển chỉ đường từ đó là... của họ.

Các ủy viên Ảnh Sáng sẽ sãn sàng mỗi tuần đến ăn ở trong thôn, hằng tuần tổ chức những cuộc nói chuyện thân thiện và có ích, những cuộc vui giải trí. Mỗi ủy viên sẽ nhận lấy một gia đình và đi lại thăm nom họ, dạy bảo họ, như một người bạn thân. Sẽ đặt những giải thưởng để khuyến khích họ giữ gìn nhà cửa, họ khỏi trở về cách sống hàng tối khi trước.

Làm nhà không, không đủ, các ủy viên Ảnh Sáng sẽ là và phải là những người bạn thân để mãi mãi đi đút đóm dân nghèo ra khỏi nơi tối tăm.

Sau thời kỳ đầu tiên, thời kỳ tạo ra những cảnh xã hội mới đó đến thời kỳ :

Thay đổi toàn thể xã-hội cũ nghĩa là làm cho toàn thể xã hội cũ giống như những cảnh đời mẫu trong các thôn trại Ảnh Sáng.

Đến thời kỳ này, nhờ có công hiệu của việc tuyên truyền, một việc tuyên truyền rất lớn lao, rộng rãi đã bắt đầu làm rồi mà còn làm nữa nhờ ảnh hưởng của các thôn Ảnh Sáng, các nhà mẫu Ảnh Sáng, sự thực hiện mục đích của đoàn đã làm ra ngoài phạm vi của đoàn, của

chi đoàn ở các tỉnh lý, các huyện và trấn về tới các làng quê.

Đến thời kỳ đó, tất cả các làng sẽ trở thành những thôn ảnh Sáng, về mặt nhà cửa, về cách xếp đặt cũng như về cách sống mới của dân quê.

Đột nhiên, ta vào một làng để thay đổi họ, tất họ không nghe theo. Nhưng một khi mà dân quê đã thấy, thấy rõ ràng kiến trúc mới, cách sống mới là hơn, và sự xếp đặt có khoa học, có tổ chức đem lại cho họ một cuộc đời sung sướng hơn, để chịu hơn, một khi mà dân quê đã cảm thấy như vậy, thì lẽ tất nhiên là họ sẽ vui lòng theo ta, tin nhiệm ở ta, đến tìm ta mà yêu cầu ta giúp họ.

Đến lúc đó, cái xã hội cũ của ta đây sẽ hoàn toàn biến thành một xã hội mới, một xã hội Ảnh Sáng.

Thưa các bạn

Đem hết cả tâm hồn, tâm lực, anh em chúng ta, ngay từ bây giờ, xin cho quyết phấn đấu để phụng sự cho công cuộc cải tạo xã hội đó. Cái vui mà man của sự hành động có ý nghĩa ấy sẽ là cái vui của những cuộc đời đầy đủ, cái vui chung của hết thảy các bạn đây, của anh em chúng ta.

Ta không nên oán việc sắp làm là một việc thì ảm cho các bạn nghèo. Anh em chúng ta - những người được cái may có của và có học, đã được hiểu và được biết - chúng ta phải tự cho rằng bằng họ với họ, là một sự không công bằng, là một tội lỗi nữa, và ngay từ bây giờ đây, ta phải cố sức để chuộc cái lỗi đó với các bạn nghèo kém trong xã hội.

Thưa các bạn

Công cuộc Ảnh Sáng bây giờ là công cuộc của hết thảy các bạn đó. Kết quả của đoàn sau này sẽ ra sao, đoàn Ảnh Sáng có đem lại cho ta những cảnh xã hội tươi đẹp như thế không, là do ở các bạn định đoạt. Mà khi các bạn đã định là việc phải thành.

CHUNG QUANH VIỆC THOÁT LY, NGU'OC GIÒNG

Thâm phán danh dự

KHAI HUNG cảm từ Đôn - đươg tập-chỉ của ông Nguyễn-Giang đưa tôi về hồi :

— Thế nào ?
Lời lạnh lùng đọc bài « Cần phải chiến lập ban Thâm-phán danh dự lần nữa về việc « Thoát ly - Ngược giòng » của ông Thiệu Hư (hình như Vũ trọng Phụng) rồi tôi mỉm cười bảo bạn :

— Ông Phụng nói là cố ý muốn trang lập, nhưng vẫn chưa gọi hết được cái gì ghen ghét những người đã chế vãn ông, nên trong bài họ háo của ông không khỏi thốt ra cái giọng căm tức, hằn học như chỉ đợi dịp là nhảy chồm lên để bảo vệ những sự hăm hực từ trước. Nhưng không vì thế mà người ta bỏ không xét đến ý tưởng của ông ta và định chính những sự sai lầm của ông.

— Vâng anh tưởng có nên chiến lập ban Thâm-phán danh-dự hay không ?

— Chiến lập ban Thâm-phán danh dự là để xử những vụ án mập mờ có hại đến danh dự một người, một nhóm : Thí dụ như ông Đình khắc Giao bảo lập chỉ Đổng-đươg một năm ăn của chính phủ 6000 bạc phụng cấp, thí dụ như ông Nguyễn Giang bảo ông Phan-trần-Chúc là một tên mũm tằm, có con số hần hoi. Chữ còn việc văn chương, thì hai truyện mà cũng đang báo, cùng xuất bản, thì chừng có đã rõ ràng, ai cũng có thể xem mà so sánh được, cau gì phải dùng để ban Thâm-phán danh dự cho nhiều chuyện. Ông Từ Ngọc Nguyễn Lân dù tự cho van của mình là tuyệt hay, truyện của mình là nhất đời, thì phải gì không cho nó ra đời được để chứng thực cho lời nói của mình ? Ông còn sợ gì mà không đem nó đăng vào báo Đ.D.T.C. hay lịch Hữu chúng hạn, và hai báo ấy còn sợ gì mà không dám đăng truyện « Ngược giòng » hay họ kia ? Và nếu không có nơi đăng, thì ông Từ Ngọc tội gì mà không đem xuất bản truyện của ông ngay, để cho toàn thể quốc dân tận thực cái thiên tài của ông và coi ông như

nhà danh sĩ độc nhất của nước Nam ?

« Vâng anh nên yên lòng đợi cái ngày rục rục ấy, và rồi nên mong Ngược-giòng ngày ấy vẫn sẽ là Ngược-giòng ngày xưa, vì nếu thế, cái ngày anh đợi lại càng rục rục cho anh.

Trở lên « cô giáo Minh »

Ông Thiệu Hư lập luận thế này : « Tự lực văn đoàn đã buộc cho ông Nguyễn-công-Hoan tới ăn cắp văn vì ông đã viết « Cô giáo Minh » giòng « Đoàn Tuyệt ». Nay, theo lời ông Từ Ngọc, thì cốt chuyện « Ngược giòng » của ông là giống cốt chuyện « Thoát ly » của Khải Hưng. Vâng Khải Hưng cũng ăn cắp văn ».

Lẽ tự nhiên ông Từ Ngọc lập luận cũng cùng một điệu ấy.

Nhưng... nói phải có nghĩ. Tự lực văn đoàn có buộc ông Hoan tới ăn cắp văn bao giờ đâu, mà ông Thiệu Hư dám dựng đứng lên như vậy ? Chúng có ? Rồi rằng làm. Ông Thiệu Hư hãy rửa tội đi, ngồi ngọy ngẩn lại, tỉnh tóa để nghiền ngẫm đến sự ngọy thồng, rồi nghe tôi đọc lại một bài của Phong Hóa trả lời Hanoi Báo về vụ « Cô giáo Minh ».

« Thế nào là ăn cắp văn ?

« Các ông bên Hanoi Báo hình như được trời ban cho một giác quan riêng để hiểu những câu văn của người khác. Chúng tôi báo ông Nguyễn-công-Hoan sưu tập đờ viết « Cô giáo Minh » giống Đoàn Tuyệt. Các ông ấy hẳn lý giác quan riêng của các ông mà hiểu rằng chúng tôi báo ông Hoan ăn cắp văn. Cứ theo ý kiến ngu hèn của lũ người chỉ có ngũ giác như chúng tôi, thì ăn cắp văn đi một đàng, mà viết giống truyện người khác đi một mẻo. Ăn cắp văn là lấy một mẫu văn của người khác đem làm của mình, người Pháp gọi là plagiat. Còn viết một truyện, một vở kịch giống một truyện khác, một vở kịch khác đã có mà gọi là ăn cắp văn, thì Molière, Racine, Voltaire... chắc bọn ông Lư, Kiều đều coi là văn sĩ nửa nhà cửa ».

Vậy giả thử ông Khải Hưng lấy truyện « Thoát Ly » của ông Từ Ngọc

Lần...thứ nhất xứ ta có kiểu Chemisette đẹp :
CHEMISLETTE
ESTIVALE
Le Tricot de 1938 !
Các nhà buôn nên hỏi ngay lại nhà chế tạo :
Manufacture **CỰ GIOANH**
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910



CHỈ CÓ HIỆU
Chân - Long
Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát lý Hanoi)
là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu vi dầm (Sac pour dames) rất đẹp.
Bán khắp cõi Đông-Đươg
CHÂN LONG
STAND 236
Foire Halphong
sẽ mở 16 Décembre 1937
Tờ này có thư từ gì xin hãy đến 9 Paul Bert vì bản hiệu đã dọn bản xong đây rồi.

mà viết ra truyện « Thoát Ly » nữa
báo ông ấy ăn cắp văn cũng chỉ là
một sự vu cáo.

Hưởng hồ, lúc viết truyện Thoát ly,
như lời ông đã nói, ông Khải Hương
lại không hề nghĩ đến Ngược giọng.
Theo chỗ tôi biết, thì ông viết Thoát
ly là vì một bạn gái, độc giả Nguyễn
Nay — xin, có tha cho sự thóc mịch
— đã viết thơ có ý giục ông viết
truyện cổ, truyện Thoát ly vậy.

Và cuộc thi văn chương

Chúng tôi lại cần phải đính chính
một sự sai lầm của ông Thiên-Hư. Về
tình hay cố ý, ông báo cuốn truyện
Ngược giọng của ông Từ-Ngọc « bị
loại một cách nhục nhã ».

Từ Ngọc đem quyển Ngược giọng
của ông dự thi, chúng tôi chỉ biết xét
xem quyển Ngược giọng có hơn các
quyển khác không, còn ông Từ Ngọc
chúng tôi không biết đến. Quyển
« Ngược giọng » nếu nó trội hơn cả, nay
hơn hết những quyển dự thi, thì chắc
chắn là nó cũng được giải thưởng
đầu. Nhưng nó kém sâu bầy quyển
khác, thì nó đứng cuối hàng truyện
đáng chú ý là đúng chỗ của nó rồi.
Nó còn được chú ý đến, là nó không
bị loại, trái lại, giá trị của nó còn
hơn nhiều quyển khác không được
xét đến nữa.

Truyện Hi-sinh của ông Phan-
manh-Khoi cũng vậy. Nó không bằng
hàng quyển ở trên nó, thì nào có
phải lỗi của Hội - đồng chấm văn
hay là lỗi của những truyện được
giải thưởng. Ai bảo ông Khoi và
ông Từ Ngọc không có cái tài giá
giản của ông Vi-huyền-Đắc, không có
vẻ đẹp của văn ông Nguyễn Hồng,
không có làm hồn thi sĩ của ông
Nguyễn Bình và nét bút giản dị của
ông Nguyễn-khắc-Mẫn ?

Tài của mình còn kém, thì điều
hơn hết là tự hiểu, tự biết có rên lộp
cho bằng người, hơn người. Đó mới là
đức tính đáng giá của nhà văn, chứ
như ông Khoi và ông Từ-Ngọc, không
được giải thưởng mà hân học, bìa
đặt, thù dật ra nhiều chuyện, thì tài
của các ông đã không vì thế mà
tăng, đức hạnh của các ông lại vì thế
mà giảm đi nhiều nữa.

Từ [L]

HỘP THƯ

Ông Tr. Th. — Bài của ông hay
lắm, nhưng tiếc không có dịp nào
đăng lên được. Chúng tôi không
muốn nói đến họ nữa.

Ba bạn ở Huế. — Thư đã nhận
được, cảm ơn lắm.

**MỘT BỨC THƯ ĐẾN SỚM
LÝ TOÉT CẦU**

Nhà quê le 21 Décembre 1937
Monsieur Tú Mỡ
à Hanoi

Năm hết Tết gần đến, việc
làng, việc nước bận quá năm
nào cũng quên, năm nay cần
nhận trước Lý Toét có nhờ
dẫn trước Tú Mỡ mấy điều
sau này nên nhớ kỹ và nhờ
nói với cả nhân viên tòa
soạn Ngày Nay cho :

Tôi Lý Toét thường làm Bá-hộ,

Báo cho ngài Tú Mỡ biết tuần ?

Năm nay số báo mùa xuân,

Xin ngài chờ có xa gần riết tôi.

Đã bao năm tháng qua rồi,

Ngài làm rộng mái họ cười suốt

năm,

Nòng nôi ấy, máu cảm đây ruột,

Giận cho ai khéo thốt nên nhời.

Đề cho thiên hạ vui cười.

Riêng bà Lý nó nhá tôi kỳ kéo

Rằng tôi chẳng nơi theo buổi mới.

Rõ bực mình biết bởi tư đâu ?

Mấy lời giải tỏ nông sâu,

Xin ngài lưu ý cho nhau được

nhờ...!

Nay kính thư
Thường tha cứu phàm Bá-hộ
Nguyễn văn Toét ký
Tinh Ngã sao lục



NIGA

— Trưa chưa ?
— Chưa trưa ?

THẦY.—Bây giờ
em đã vào lớp
rồi. Vậy em sẽ
làm gì ?
TRO — Con đợi
giờ ra, về nhà.



**Vấn cái tin trường Cao-đẳng
Mỹ-thuật sắp bị bãi bỏ**

Từ ngày có trường Mỹ - thuật
đến giờ, những nghề gì phát
đạt hơn và có những sự
thay đổi gì phát sinh ra đều vì
chịu ảnh-hưởng mỹ-thuật.

Không có một nghề gì là không
chịu ảnh hưởng mỹ-thuật. Báo
chí, sách vở, thêm, chiếu, đồ
ren, đồ vàng bạc, đồ thêu, bàn ghế,
nhà cửa và cách trang hoàng. Duy
chỉ có bát đĩa Thanh-tri của ông
Nguyễn-bá-Chinh là vẫn đẹp như
15 năm về trước, nghĩa là ta có
dung thì phải mua của Tàu hay
của Nhật, vì của họ đẹp hơn.

Còn sự thay đổi về áo và nón
phụ-nữ thì kể làm gì, chẳng qua
cổ, các bà ưa thấy áo lán thời
mặc hay may mà tại đẹp thì mặc
chơi, chứ giúp công, nòn quai thao,
áo lư thân phủ phát cũng chẳng
chết ai.

Gần đây có Đoàn Ảnh Sáng ra
đời, làm chấn động hết các tầng
lớp xã-hội. Mục đích Đoàn Ảnh
Sáng là làm nhà rề tiền, hợp vệ
sinh và đẹp cho dân nghèo và thợ
thuyền. Bây giờ đến lượt sự sống
của dân nghèo và thợ thuyền chịu
ảnh-hưởng của mỹ-thuật.

Những ảnh - hưởng ấy to tát,
rộng rãi quá, đến nỗi năm ngoái
ở Đại-hội-nghị kinh tế lý tài, ông
nghị Thượng-mại Joseph đứng lên
phản đối Chính-phủ và trường

Mỹ-thuật kịch liệt. Ông bảo rằng
sao nhà nước lại mở một cái trường
chỉ có ích cho dân Annam, và làm
thơm cho chính-phủ thuộc địa ở
hải ngoại, mà không ích lợi gì cho
ông ấy. Hay là ông ấy hằng hải
như vậy vì ông ghét cụ Tardieu
về câu chuyện thần nhá của gì đó?
Cũng có thể lắm, năm nay ông
không đứng lên phản đối nữa, vì
có ông nghị Phan-Thanh đã nói
đề các ngài trong Đại-hội-nghị
biết rằng không nên vì thù ghét
riêng ai, mà xin đóng cửa trường
Mỹ-thuật. Ông Thanh chất vấn
chánh-phủ về việc bãi bỏ trường
Mỹ-thuật, thì ông Học-chính Tổng-
trưởng Bertrand nói rằng vì hiện
nay nhiều họa sĩ chưa có việc làm
nên hoãn lại một kỳ thi, chứ chính
phủ không có ý bãi bỏ.

Nhưng chúng tôi mong rằng
chính phủ đừng vì lợi riêng mà
đúm người còn con ấy mà đề thiết
hại cho tương lai mỹ thuật xứ
này, xin sang năm chính phủ lại
mở rộng cửa trường ra để đón
các hy vọng mới. H. N. Tiệp

Kiến trúc sư

Cái chính: Toàn trước trong bài:
« Trường mỹ thuật nên bỏ hay nên để »
của Rút, câu: « Vì thế mà trường mỹ-
thuật từ xưa tới nay nếu không phải...
vô dụng ». Xin đọc là: « Vì thế mà
trường mỹ thuật từ xưa tới nay nếu
không phải là... », thì cũng là... vô dụng ».

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon :
KHỎI PHẢI SÓNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG BẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN :
MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay
chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền ở Đông-Dương :

Etablissements **DAI-ICH** 29, Bd Tonglocphuong, ChợLớn
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt sáng 27 giờ

N 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt sáng 40 giờ

O NG Nguyễn Văn gửi cho tôi hai bài thơ rất dài. Ông nói trong bức thư đính kèm rằng ông chỉ làm thơ lúc nào thấy lòng buồn chán quá. Những lời êm đềm hay bút rứt kia, khi đã viết ra trên mặt giấy, là cơn ác mộng đã biến, lòng ông lại thanh thản nhẹ nhàng.

Lời tâm sự của ông tôi chú ý đến cũng như thơ ông, vì cả hai đều thành thực. Ông ngỡ nỗi buồn khoan của ông trong những câu chán chường và cay đắng. Vì người thanh niên này đang thấy trống rỗng trong tâm trí, thấy những sự lo ngại gì đó của người trải qua một lúc sống sự mà ta gọi là hồi khủng hoảng tình thần.

Một bữa kia, ông « nhìn mây trắng cồn trôi trên mặt nước », ông chợt thấy đời ông chẳng khác đời bao kẻ niền hoa cũng như ông, ngơ ngác, thất thểu, không biết đi đâu, không biết tin tưởng gì và không còn thấy lòng lưu luyến ruộng đồng trước những hình sắc tươi thắm nữa. Vì thế trụy lạc là cái vực ác hại, người ta ÷n vào đó để tìm sự nguôi quên.

Nền bao lơn dưới gió đêm lạnh thôi,
Tôi lê giầy khấp cùng đường Hà-nội
Va bao lơn không chống nổi đau buồn,
Tôi lang thang như một kẻ không hồn,
Đưa bước nhón các hang cùng, ngõ
hẻm.

Hỏi về oái, chôn chường, tôi đến nếm
Xác thì run trong tay gút giang hồ
Đề mê m uan với tình dục điên rồ.
Tôi được ngủ phứt giầy trong quán
làng,

Tôi được nuốt phứt giầy niền
ngáo
ngán
Được nghe tràng lẵng lủa ảnh tươi
cười
Lên trên lóng sương lạnh gọi không
thời.

Đó là những lời bình thường
nhưng đượm vẻ chua chát, bi thảm.
Tình cảm sôi nổi của tác giả gần
làm quên được những lời rả rác
đầy đố, và nhất là ở câu :

Tôi được nuốt phứt giầy niền
ngáo
ngán.

Tác giả muốn nói nuốt niền
ngáo trong phứt giầy, nhưng người
đọc lại có thể hiểu ra là nuốt phứt
giầy... của niền ngáo ngán. Và như
thế, câu thơ sẽ thành di kỳ.

Hỏi câu :
Được nghe tràng lẵng lủa ảnh tươi
cười
Lên trên lóng sương lạnh gọi không
thời.

Là thứ ánh sáng lóng lánh giữa
xuống, là sự yên ỉm êm dịu cho nói
lóng xớt xa. Tiếc thay, cũng chỉ
như ảnh trắng tươi cười, vẻ đẹp
ấy không thấy hiện trong những
đoạn thơ sau, hồ đồ, trẻ trắng, tuy
vẫn mang những ý đằm đuối.

Chỉ sai ngữ làm than hình bại liệt
Tôi chến chạong, — ôi phứt giầy bắt
diệt!

Tôi ốm say, ngây dại, lăm lừng thon
Và không thôi ngaoan mãi gọt xanh
ngon

Rồi, úp mặt trên tóc huyền bả lả,
Một nhăm nghiền, từng hộp dài thông
thả

T I N T H O

Uống no né xác thì ngọt như sắn
Và thơm tho, ấm địu tựa hương
trầm (1)

Tôi hít mạnh cho thấm vào trong
phổi

Vào trong tim, vào trong hồn. Tôi mê
mải

Nhai điên cuồng đói vú, uống để mê
Một hộp dài ly rượu rúc bùa mê

Trên má lợt, trong mắt buồn, trên
miệng thắm...

Bao nhiêu hình ảnh nhủ nhại,
bao nhiêu ăn háo, bao nhiêu túi
cực muốn kêu gào lên, muốn thoát
ra khỏi tấm lòng ề chề khổ não,
tất cả những điều ấy, những tâm
trạng ấy thực đời ảo. Song cũng
thực nguyện ngừng. Những tiếng tác
giả muốn làm cho mạnh mẽ, vì sự
cầu thả lại thành ra hơi sống sống.

Tuy vậy, ông Nguyễn Văn là người
biết nhận thấy cái thì vì nào nùng
cay đắng của nỗi lòng chán nản ;
ông than thở, oán hận và làm cho
người ta cảm động mà gồm sự
những thú vui hay ngọt.

Tã được nổi thất vọng như ông
đã tả — nhất là đã có ý muốn là
những tội lỗi của làm hồn — ông
đã tỏ ra mình có một khiếu thơ
đáng sắn sờ đến mắt.

Bài thứ hai, đề là « Uất ức » cũng
giọng điệu như bài trên, song lời
thơ uể oải tả những tình cảm thông
thường. Đoạn tôi trích sau đây, có
những tâm tình đáng chú ý nhưng
điển đạt hơi lung tung bối rối.

Anh Dũng ơi ! Ở nơi đâu xuân thì mà
Trông hoa xuân chỉ thấy nhài mai

Cũng như là trong pháo giỡng chủa
cay

Vì mai đây, pháo tắt với hoa gầy
Anh chắc nũa được sắc hình rực rở ?
Anh cũng rỏ đóa hoa đương độ nở

Tức là đương độ héo, đương độ tàn

Mà mùa xuân ngon ngọt tớp hương
lan

Là điều khiếu bác ta sang cõi chết.

Những ý hay nhưng rời rạc và
xếp đặt rất hỗn độn. Trong hoa,
ông nghe thấy lời mai mĩa, mà lời

mai mĩa ấy lại cũng như là giọng
pháo chủa cay ? Những giọng chủa
cay của pháo và lời mai mĩa của
hoa bông lại có những sắc hình để
anh Dũng không nũa lại được. Mùa
xuân có thể là thứ của bắc để ta
qua từ tuổi trẻ tới tuổi già, song
cái ý đó, trong thơ ông chưa được
ra đầy đủ. Và muốn cho mùa xuân
cái hình ảnh đó, cứ gì phải thêm
vào đây một ngọn ngọt uớt hương
lan ?

Thực ý trong lòng ta, nhất là
trong lúc hoảng loạn, thường phải
kim lại, xếp lại cho có liên lạc,
không nên thả cương trên mặt giấy
như ông Nguyễn Văn khi viết những
câu thơ vừa rồi.

Ông Nguyễn Văn chỉ thiếu có
thứ tự. Cái kho tình cảm của ông
nhiều của bầu, nhưng ông nên xếp
đặt cho có mỹ quan hơn. Sự thành
thực của ông cần phải đúc lại cho
gọn gàng, và lúc nào cũng nên gần
gũi trong khi phổ biến những hình
ảnh phức tạp. Dưới những lời mờ
mịt ta vừa đọc lúc này, mấy câu
sau này tả cái lòng thơ ơ đối với
gia đình, nghe dung 'đi mà chẳng
chạy biết bao :

Trong gia đình, tôi như người khách
lạ
Đến ngủ như một đêm đông lạnh giá
Đợi ngày mai hững hờ lại ra đi.

Vì đời tôi : chỉ những phứt phứt ly.
Thực là những tí dụ mạnh mẽ và
sắc sảo.

Thế-Lữ

THƠ ĐU'ỜNG

Sơn trung đáp vấn

Vấn đư : hà sự thể bích san ?
Tiêu nhi bất đố tâm tự nhân.
Đao-hoa lưu-thủy riều nhiên khứ.
Biệt hữu thiên địa phi nhân gian.

LÝ BẠCH

Ô - y hạp

Chu trước kiến biên dã thảo, hoa,
Ô-y hạp khẩu tịch đương là.
Cựu thời Vương. Tạ đương tiền
yến,
Phi nhập tâm thường bách tính
gia.

LƯU VŨ TỊCH

THƠ DỊCH

Trả lời hỏi trong núi

Hỏi ta : ở núi làm chi ?
Thông reng chẳng nói, cười khi
cho vui,
Hoa đào theo băng nước : trôi,
Có riêng trời đất, cõi người đâu
đây !

TÂN ĐÀ

THƠ DỊCH

Ngô Ô-y

(Ô-y nghĩa là vào đền). Xưa, đời
nhà Tấn trung hưng, họ Vương Tạ
là hai nhà quý hiển ở đó, các con
em đều mực áo đen, nhân vậy đặt
lên. Bài thơ đây là lời hoài cổ.

Bên cầu Chu-tước cổ, hoa,
Ô-y đầu ngô, bóng tá tịch đương.
En xưa nhà Tạ, nhà Vương,
Lạc loài đến chốn tâm thường dân
gia.

TÂN ĐÀ

HỘP THƯ

CÙNG CÁC BẠN LÀM THƠ

Thơ của các bạn gửi đến, bài nào
tôi cũng đọc chăm chú. Tôi muốn lựa
lấy những đoạn hoặc những câu có
đặc sắc nhất — ở những bài kém cũng
như ở bài hay. Tôi có ý nhắc lại
những câu hay để bạn làm thơ nên
thấy với tôi, còn những câu dở là để
các bạn liệu tránh. Như thế, tác
giả cũng như độc giả, cũng sun có
những thì dự để thấy để sự đến
trong công việc làm thơ của mình.
Những bài thơ chọn cho, không vụng
ở chỗ dẫn diện và lời nhưng không
có gì lạ về thi từ là những bài kể đến
không có lợi cho ai hết, tôi sẽ bỏ qua.
Tác giả những bài đó nên hiểu ý
tôi và nên vui lòng làm thơ nữa đi,
nếu sự làm thơ không phải là việc
nhất thời mua vui, và nếu còn nhiều
lĩnh cảm đắm thắm cần phải dùng
lời thơ để diễn đạt.

Đối với những bạn không hiểu âm
điệu, không biết những luật tự nhiên
của thơ, tôi cũng không tiện trách
móc, tôi không nhắc đến tác phẩm
của những bạn ấy, vì e các bạn có lẽ
nhiên chỉ bỏ hoài mất cái thì năng chắc
sắn có, nhưng... chưa đến ngày rõ
rệt chăng.

Xin các bạn miễn trả lời riêng hoặc
trả lời trên hộp thư, nhất là xin đừng
bun náo đình theo tem để bưu iáo
soạn phải viết thư trả lời. Khi nào
thấy cần, tự khắc chúng tôi trả lời
trên hộp thư hoặc viết thư riêng cho
các bạn.

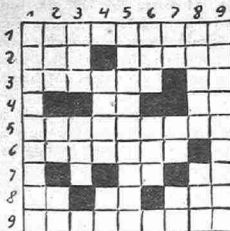
T. L.

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi
Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48



GIẢI ĐÁP BÀN Ô KỶ TRƯỚC

Ngang

1) Nghênh ngang; — 2) Gian-giảo;
Ôi — 3) Hành-hung; Roi — 4) Ich;
I; Gã-bạc. — 5) Ên; Lê; Mã-cã. — 6)
Ngâm (khg H) sự; — 7) Gông-còm
— 8) Hi-hước; Nữ — 9) Go; Ái; C-
thờ — 10) Ua. Ông ỉ; Oân — 11) Anh;
Hôn-mang.

Đọc

1) Nghiêng ngửa — 2) Giảo-ngô;
Oan. — 3) Hạng; lnh. — 4) Ênh; Lê-
giảo. — 5) Nghiêm-chính. — 6) Hào;
Sư; Gò. — 7) Nang; U-mờ; Ân. — 8)
Gô-gấm; Cờ — 9) A; Bành; Toa.
— 10) Nô sắc; Nhân. — 11) Già-cút-
Lượng.

Ngang

- Đánh lừa.
- Tiếng ngỗng hay tiếng quạ cái.
Mối yếu cao nhũ.
- Người có cả hùng lẫn kiệt. Tiếng than.
- Tay xem mạch thì phải thế. Vì chúng mà Phù-đông nên danh.
- Làm sĩ diện cho cái ngực.
- Thề chất bề ngoài.
- Trợ ngữ dễ hỏi lại. Ra đời sau cùng. Nóng.
- Một thứ quả mùa thu — Trên Nam là nước, dưới bình là vô sự. Tên con sông không chảy ở trên đầu chúng ta.
- Chim xuân.

Đọc

- Làm ngang.
- Tên tục một chú tiểu lên ngôi vua. Tiếng đòi gà. Bông tím và chỗ chứa nước ăn ở nhà quê.
- Đừng một mình thì được, đi với kỷ thì không nên. Đối với cái tai, là một sự khó chịu.
- Mắt đàn máy dây. Tính nét Bang Bành. Cũng như ngang.
- Bà Trưng, bà Triệu.
- Hot « lang tang ». Vì tức quá. Tiếng ngáy.
- Tiếng than văn hoa. Cuối gọi, đầu thưa. Tiếng reo đặc chỉ.
- Áy này. Làm điều ấy với ông không từ thì ông cứ thẳng mà đòi lại.
- Tầm yếu mặt thiết.

1	N	C	H	E	N	H	N	C	A	N	G
2	C	I	A	N	G	I	A	O	I		
3	H	A	N	H	H	U	N	G	S	A	
4	I	C	H	I	G	A	B	A	C		
5	E	N	L	E	M	A	C	A			
6	N	G	I	E	M	S	U	N	H	T	
7	G	O	N	G	C	O	N	G			
8	N	H	I	H	U	O	C				
9	G	O	A	T	O	I	H	O			
10	U	A	O	N	G	A	O	A	N		
11	A	N	H	H	O	N	M	A	N	G	

SÁCH MỚI

Ngày Nay nhận được:

- **ĐIỀU TẢN**, thơ của Chế lan Viên. 40 trang, giá 0p.20.
- **XÁC THU**, thơ của Hoàng Diệp. 36 trang, không đề giá.
- **ÁNG HƯƠNG LÔNG**, thơ của Thiên Thu. 60 trang, không đề giá.
- và **LÒNG ME**, tập truyện ngắn và thơ, dịch ở văn Thế giới Ngữ của các danh sĩ hoàn cầu. Nhà xuất bản Tiến Hóa Mytho, 80 trang giá 0p.25

Ngày Nay cảm ơn các tác giả.

TIN VĂN VĂN của LÊTA

ĐỌC giả đề cho tôi thứ một tội nhỏ nhỏ.

Tôi thích cười.

Thích đến quá quắt, đến điên cuồng. Có người bảo người muốn cười là người hay buồn. Chẳng biết có thực thế không, nhưng kể cứ thấy dịp nào được cười là tôi không bỏ phí.

Có người đợi đợi lại không thích cười vì nào hết.

Thì dụ như mấy ông trẻ tuổi nhân nhô đề có vết rằn trên trán, nghẹo đầu, chọc một ngón tay vào má, để tỏ ra mình có tư tưởng, và thờ dài luôn để có những tư tưởng thâm trầm.

Giả họ soi gương thì chả còn thấy cảnh tượng nào tức cười hơn.

Nhưng chưa chắc họ đã biết giá trị khôi hài của họ.

Trong tập giấy má của tôi, vừa rồi tôi tìm thấy một bức thư lạ. Một dịp cho tôi cười.

Bức thư ấy gửi đến đã hơn sáu tháng nay, lời đứng đắn và văn tất.

« Thái Bình le 13 Juillet 1937

Thưa ngài.

Tôi có tập thơ sau này gửi dâng vào báo Ngày Nay. Xin ngài vui lòng đăng cho. Chúc ngài và quý báo trường thọ ».

Và ở dưới hai bài lục bát dài để chúng tôi vui lòng dâng.

Chúng tôi không dâng, nhưng vui lòng giữ lấy làm kỷ niệm.

Vì đó là hai bài thơ ngợ ngẩn một cách không thể tin được và tỏ ra tác giả, nếu không phải là rất dở dãn, tất là người tình rất ưa khôi hài.

Bài thơ bạn về tiền, theo điệu lục bát như tôi đã nói:

Tiền tài cũng gồm lắm thay.

Chuyên tay suốt lượt những nhà tiêu pha.

Ra vào quyền quý những nơi

Nếu không có nó khó lòng chuộc mua

Ờ đời cũng chỉ vì tiền

Trái thì trộm cướp giết người chẳng tha...

văn văn...

Các bạn có nín cười để đọc đến bài thứ hai, là bài tác giả nói xấu vợ...

Vợ tôi tên gọi thị Phồng

Lâu nay bỗng hóa điên rồ giờ hoi

Trông người đã chẳng ra hôn
Lại còn lên mặt học đòi hay ghen
Tháng ngày chỉ những ghen tuông
Lắm khi giờ ngôn rơm tai bực mình...

Bài thơ có thể kéo dài hai trang, nhưng tôi xin chịu không thể chép được nữa.

Tôi chắc ông bạn Thái-bình có một khiếu pha trò thực thà và đơn giản.

Đạo này luôn luôn nhà báo nhận được bài của các bạn gái.

Hay là của những bạn thích làm gái.

Đề được xưng em với mọi người:

« Em thơ thần nhìn ngàn dương liễu

« Bồi thu sang giáng điệu thướt tha

« Em ngồi nhớ lại năm xưa

« Càng ai gần gọi mấy giờ ái ân...

Và dưới ký: có Mộng Liên.

Hoặc một cô tên cũng mộng, nhưng mộng một thứ hoa khác.

Những tên rất đẹp, rất dễ!

Thư định theo những bài gửi ấy

lời lẽ cũng rất êm ái:

« Thưa quý báo, em thế này...

« Thưa quý báo, em thế này...

« Em là nữ độc giả của quý báo...

Nghe bài tại quá. Chỉ phiên những

bài văn của các « nữ » độc giả ấy

chàng búi tai li nào.

Và nhất là chẳng « nữ » li nào hết.

LÊTA

Coiffure TRAC
86, Rue du Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0\$15

Hàng Pardessus 1937-1938

Dệt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 màu và dessins khác nhau. Không mất tuyệt, mẫu không phai, mặc không nhăn, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp. Đòi xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de luxe

Charles M. T. & T. M. T.

Các ngài sẽ được rất vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleurs may những tissus C.M.T.&T.M.T. sẽ được vừa lòng khách và tăng nhiều khách hàng.



Giỏ dưa cần trúc la-dà Những nhà lịch sự ai là cha treo

La thứ mảnh trúc tần thời, có đủ kiểu như: sơn thủy, lâu đài, các lối chữ triện; có thứ mảnh riêng mừng đám khao, đám cưới rất lịch sự. Các mẫu thêu nổi kỹ rất đẹp, ngâm vào essence hay nước sôi không phai, trước như thứ mảnh sơn, sáu bằng giấy thép không đứt. Giá 2p50 một thước vuông, ở xa lấy catalogue xin gửi tem 0p05, và khi đặt mảnh giá cho 1/3 tiền trước.

Thư và mandat gửi cho:

Monsieur TRÁ - KIM-BÍNH
E7: Aristore Rue Sergeant Lorré
Voie 233, Nos 93, 95, 97, et 99 - HANOI

Hạt sạn

Biểu đồng tình với ai ?

Đông Pháp số 3733, trong bài

« Thời cục thế giới » :

— Nội các đã biểu đồng tình rằng đả thế nào cũng phải giữ sự trật tự... »

Thì ra nội các đã biểu đồng tình với ai minh như thế.

Cứu sống hay cứu chết ?

Cũng trong bài ấy :

— Thái độ cương quyết của ông Chauteemps đã cứu đồng phát-lãng tại lung lay trên thị trường quốc tế vì vụ đình công.

Ông Chauteemps đã cứu mà đồng phát-lãng không khỏi, lại lung lay. Nếu vậy, ông ấy đã chữa lợn lành ra lợn què rồi còn gì.

Khó hiểu

Lại cũng trong bài ấy :

— Trong trường hợp này, hình như ông Chauteemps đã đánh đổ chính sách bãi công để bắt buộc theo mệnh lệnh của người chủ động.

Ông Chauteemps bắt buộc ai theo mệnh lệnh của người chủ động ? Hay là cái chính sách bãi công để bắt buộc ai theo mệnh lệnh người chủ động của những cuộc bãi công ấy ?

Sao khó hiểu thế ?

Bí mật

Vẫn trong bài ấy :

— Nhà độc tài áo đen ca tụng chủ nghĩa quốc gia xã hội đã làm cho Đức trong năm năm, khôi phục địa vị một đại cường quốc cũ ; ông Hitler lại... »

Áo đen ?

Nhà độc tài Hitler mặc áo đen ? Ông Tam Thanh nên đến thăm bác sĩ Keller đi đã.

Đề phòng

Lại vẫn trong bài ấy :

— Trung Hoa đang đề phòng Hán khẩu riết... »

bề phòng Hán khẩu !

À phải rồi, vì Hán khẩu là bệnh dịch hạch !

Luật nào ?

Việt Báo số 418 trong bài « Luật



L. T. — Bác có « dấu » không, tôi xin một ít.

X. X. (lê nhẹ). — Giữ gi, bao nhiêu dứa đến dòi nợ cũng chả có, mà giả dứa.

ăn xa ở Đông-dương » Irich ở Điện

trên phạm vào tội nào ở trong đạo luật nào ? Có ăn gì trong những đạo luật và sắc lệnh kể trên đây không !

Quả quyết rằng không !

Ngày những quan tòa và trạng sư là những người thường chơi bằng luật và sắc lệnh cũng không tìm thấy gì « ăn được » ở trong những đạo luật và sắc lệnh ấy cả.

Không ăn được

Cũng trong bài ấy :

— Thế thì những nhà viết báo kể trên phạm vào tội nào ở trong đạo luật nào ? Có ăn gì trong những đạo luật và sắc lệnh kể trên đây không !

Quả quyết rằng không ! Ngày những quan tòa và trạng sư là những người thường chơi bằng luật và sắc lệnh cũng không tìm thấy gì « ăn được » ở trong những đạo luật và sắc lệnh ấy cả.

Xã giáo

Đông Pháp số 3734 trong bài

« Cách tổ chức quân đội Pháp » :
— Phi cơ thám thính có khi còn phải dùng máy vô tuyến điện liên lạc với pháo binh, « chữa » những đạn bắn qua xa hay là gần quá.

Chứa thế quái nào được những viên đạn ?

Oan uống

Cũng trong bài ấy :

— Đông-dương đã có nhiều khẩu cao xa và một ít đại bác dùng để trừ

nạn không trung.

Tội nghiệp ! Không trung có làm hại ai bao giờ mà phải trừ !

Bản nó chỉ thêm phí đạn, và quỹ Đông-dương đã nghèo lắm rồi.

Kín đáo

Vẫn trong bài ấy :

— Nạn không trung là cái nạn thâm khốc nhất của nhân loại vậy. Phi cơ là « nạn không trung », thì chiến hạm tất sẽ là « nạn thủy đạo »!

Bất tiện, bất thoải !

Vẫn số báo ấy, trong bài « Rừng đại bác » :

— Người ta cho Hawaii là tên lính tiên phong của Hoa-kỳ canh ở giữa Thái-bình-dương... »

Lính tiên phong dùng để đứng canh ?

Cười hay khóc ?

Đ. P. số 3735, trong bát ché hàng ngày của ông Tam Thanh :

— Vụ kiến De la Rocque đã vạch ra những đồng thối nát trong xã hội thượng lưu Pháp... Các ông Tordieu, de la Rocque, De Kérillis, Herriot, v. v... đã tự nhiên mua cười với một giá rất đắt.

Các ông ấy đã bị liên can vào những việc ô danh thì bây giờ cứ đem các tiền bay vật ngay ra mà cũ, các ông ấy tài thánh cũng không thể cười được.

Như thế, các ông ấy của mua làm gì ? Dù được một giá rất hời cũng vậy ?

HÀN ĐÀI SẠN

VUI... CU'OI

Của C. X. Hoan

Dạy trẻ

BỐ — Ba ! khi con ngồi ở đó hay xe điện, con thấy một bà nào lên mà hết chỗ thì con phải nhường nghe không ?

BA — Vâng.

Sáng hôm sau, hai bố con đi tàu vào Hà đông, hết cả chỗ, Ba phải ngồi lòng. Một bà vừa bước lên tàu, Ba nhanh nhẹn nhảy xuống, nói :

— Mời bà ngồi lên đây.

Tim thấy

— Anh a, tôi mất cái đồng hồ mấy tháng nay, tìm mãi không thấy, hôm qua rô đến cái gilet thì... »

— Tim thấy phải không ?

— ...mời biết có một lỗ thủng ở... »

Của V. B. Chính, Bùn yêu nhân

Lời trẻ

CU TOÉT — Tý ơi ! tao vừa chén cò xong, thì quá !

XÈ CÓN — Ô ! hôm nay mới là móng sấu đã cúng hạ nêu dẫu mà nhà mày có cổ... huh ?

— Hôm nay giò dẫu thầy tao, bu tao mua bao nhiêu thịt để cúng.

— Thế ài tao cũng phải về bảo bu tao làm cò cúng thầy tao mới được !

Của Q. T., Nam định

Mồ

Giờ tập vật học. Hôm đó học về khoáng vật.

THẦY GIÁO — Tró Bê, tró hũy kê vài thứ mồ. Thì du mồ vàng.

TRÓ BÊ — Bầm, mồ... mồ đỏ, mồ xám, mồ ngà, mồ gà, mồ quạ. mồ sáo, vân vân.

Bàn

THẦY GIÁO — Tró Ngu hãy tìm mấy chữ ghép có chữ « bàn » gần nghĩa với bàn học.

TRÓ NGU — Bầm, bàn lượn.

— Nữa.

— Bầm... bàn đèn, đ a bàn, tài bàn.

PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHI, BẠCH-VĂN-CHỦ (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua nhảm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt CỤ' CHUNG là nhà có đủ tín nhiệm. Hiện nay đang chừng bày các áo kiểu mới năm nay.

CU' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

BỆNH LAO KHÔNG PHẢI LA BỆNH DI TRUYỀN

DÓ là lời giáo-sư Robert Debré, người đã được trúng cử vào viện Hàn lâm y-học, thay chân cho giáo sư Léon Bernard vậy. Giáo sư Robert Debré là một người rất có giá trị trong y giới nước Pháp ngày nay. Danh tiếng giáo sư chàng chỉ luân quanh trong nước Pháp, mà đã vượt qua biên giới sang các nước ngoài, là vì giáo sư đã tận tâm khảo xét về nhiều chứng bệnh, nhất là bệnh lao. Chính giáo sư là người sáng lập ra viện Vệ sinh và vi-trùng học ở Strasbourg sau hồi Âu-chiến. Một tay giáo sư đã cứu được hàng vạn con trẻ thoát khỏi cái bệnh lao gồm ghê kia.

Giáo sư nói: «Trong 12 năm nay tôi khảo xét thí nghiệm rằng bệnh lao không phải là bệnh di truyền.»

«Cứ như lời giáo sư thì người đàn bà có bệnh ấy khi sinh con ra, đưa trẻ con trong người thực chưa có vi trùng bệnh lao. Đứa bé ra đời được chừng vài tiếng đồng hồ, hoặc vài ngày, có khi vài tuần lễ, mới bị bệnh của người mẹ truyền sang. Như vậy có cách giữ cho đứa bé con người bị bệnh lao không mắc bệnh ấy, là sau khi sinh nở tức khắc đem đứa bé đi nuôi nơi khác, không cho trực tiếp với người mẹ nữa. Mười hai năm trời đây giáo sư Robert Debré đã cùng giáo sư Léon Bernard lập nên viện nuôi các con trẻ. Những người ứn nào bằng lòng để giáo sư đem con đi nuôi chỗ khác thì thấy đứa trẻ mỗi ngày một khỏe mạnh lên. Còn người nào cứ khư khư giữ con, thì đứa bé tất thể nào cũng bị mắc bệnh dữ dội kia. Phương pháp hiệu nghiệm và dễ thực hành này, mong các bà có bệnh lao ở xứ ta nên để ý. (La science et la vie)

Nguyễn trọng Chính dịch

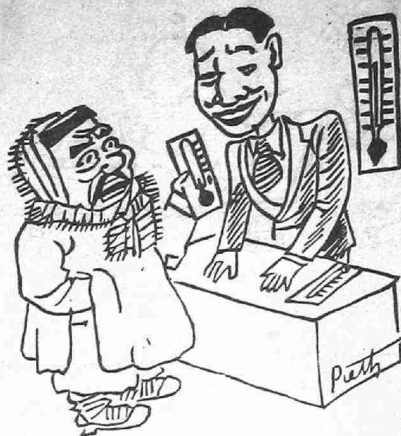
CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYEN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP**

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rue Richand et

Borgnis Desbordes - Hanoi



XÃ DÙ - Chà rét dữ! Tôi sợ rét lắm ông chủ ạ. Ông cho tôi cái bàn-thử-biểu nào nọ chỉ «nóng nóng» ấy, chứ cái ấy nó chỉ lạnh quá.

MƯỜI ĐIỀU RĂN CỦA TƯỚNG GIỚI THẠCH

MUỐN làm một viên quan tâu giỏi thời phải theo 10 điều ban bố sau đây của Tướng giới Thạch:

- 1- Không được tàn phá chỗ nào.
- 2- Không sợ chết.
- 3- Không nên tự đắc.
- 4- Không được lười biếng.
- 5- Không được hoang dâm và không được cờ bạc.
- 6- Không được hút thuốc.
- 7- Không được vay mượn.
- 8- Không được uống rượu.
- 9- Không được nói dối.
- 10- Không được tự giới thiệu một cách quá kiêu.

(Le mois) L. T. C. dịch

MUỐN TRỞ NÊN GIÀU

ONG vua dầu Jean D. Rockefeller, một nhà triệu phú mà ai cũng biết, có bốn điều tâm niệm:

- 1- Đừng mua những vật gì vô ích.
- 2- Tiết kiệm.

3- Làm việc gì phải đúng giờ đã định.

4- Bất chước những tính tốt.

Ông Rockefeller từ trước cho đến lúc qua đời vẫn theo đúng 4 điều tâm niệm ấy. Không bao giờ ông sai một mảy. Chả thế mà dù mưa dù nắng ông ta vẫn chịu khó đánh «golf» vào hồi 10 giờ 15 sáng theo lệ thường ngày. Đó cũng là một cái tí dụ bảo cho ta biết rằng phải theo các điều tâm niệm cho đúng.

(Al. Vermont)

D. T. dịch

ĐÈN ĐIỆN

DÈN điện rất tốt, nhưng nếu ta không biết dùng thì nó có thể làm hại mắt được.

Sức ánh sáng mạnh quá sẽ làm hại mắt, nhất là nó lại chiếu thẳng vào mắt. Ánh sáng chỉ nên chiếu lên những vật gì mà mình xem, sách, giấy, đồ khâu... Muốn thế thì nên dùng abat-jour, màu xanh và ở trong trắng (rất tốt). Nếu đèn để trên bàn ở bên cạnh mình thì chỉ nên dùng bóng 25 bougies.

Nếu đèn cao độ 1 thước hay 1m50 thì dùng bóng 50 bougies; nếu đèn

xất trần dùng bóng 100 bougies rất tốt.

Muốn cho ánh sáng khỏi chói lọi quá thì dùng bóng đèn kính mờ. (verre dépoli)

Bóng đèn tối quá cũng làm hại mắt như một bóng đèn thật sáng; một ánh sáng yếu làm cho mắt phải làm việc nhiều, rất có hại.

Nếu mà ánh sáng mặt trời đủ cho mắt đọc được mà lại còn dùng đèn điện thì rất có hại.

(Notre maison)

C. V. dịch

SỰ CÁCH XA GIỮA CÁC HÀNH TINH

KHITA nhìn lên mặt trăng, mặt trời hay những ngôi sao, ta đã tưởng là gần hẳn hay chỉ xa độ một, hai chục cây số. Không, đó là ta lầm.

Các nhà thông thái và thiên văn đã biết được rằng: mặt trăng là một vị hành tinh gần ta nhất, cũng phải cách quá dạt 360.000 cây số, nghĩa là nếu ta có một thứ xe đi tới mặt trăng, sức nhanh 150 cây số một giờ, thì cũng phải hết 2400 giờ nghĩa là ba tháng 10 ngày mới tới mặt trăng. Ta thì tưởng tượng như thể có ủa không. Nhưng đi đến mặt trời lại lâu hơn (trái đất cách mặt trời 152 triệu cây số), lâu gấp 400 lần đi tới mặt trăng, tất nhiên phải hết hơn một thế kỷ mới tới. Còn các tinh tú khác, ta muốn «biết mặt», vị nào gần nhất, thì cũng phải 43 triệu năm, nghĩa là 48 vạn thế kỷ.

Còn kể đến sự nhanh của ánh sáng các tinh tú, ta lại phải ghi sợ hơn nữa là ánh sáng đi nhanh đến 30 vạn cây số trong một giây đồng hồ nghĩa là chỉ trong một «tích tắc» ánh sáng có thể chiếu quanh quả đất đến bảy lần rưỡi được. Như thế ánh sáng mặt trăng đến ta phải mất 1 giây và phần tư của một giây, còn ánh sáng mặt trời chiếu đến ta phải hơn tám phút. Ngôi sao «Alpha», ngôi sao gần ta nhất, chiếu xuống ta phải hơn bốn năm mới đến.

Đó là những «cái» mà các nhà thông thái đã biết, chắc còn nhiều ánh sáng các ngôi sao khác ở xa nữa, chiếu đến ta cũng phải đến hàng 1000 năm không thì hàng thế kỷ.

Theo T. D. T. C.
Thảo Họa

Cách chữa tiết nọc bệnh phong-tĩnh trước tết và sau tết.

Công cuộc 3 tháng của nhà thuốc Thuận-Đức, kể từ ngày 1er Novembre 1937 đến ngày 30 Janvier 1938, là chuyên chữa những bệnh phong-tĩnh như Lậu, Giang-mại, Hạ-cam không lấy tiền. Mục đích có công-cuộc này chắc ai nấy đã hiểu rõ vì hàng ngày đã tuyên-bố trên các báo, và nhà thuốc Thuận-Đức sáng lập đã non mười năm nay, đã được tin nhiệm với quần chúng. Ai có bệnh trước tết thì đến đó chữa, hoặc viết thư đính tem cước về xin thuốc, không mất một xu nhỏ về tiền thuốc. Còn sau ngày hết hạn, kể từ ngày mồng một tết trở đi, ai có bệnh chữa ở nhà thuốc Thuận-Đức thì cũng không mất nhiều tiền, vì thuốc lậu 0p.50, Giang-mại 1p.00, Hạ-cam 0p.50, mà nọc chỉ 2, 3 lọ, 0.50, 6 lọ là cùng. Nếu muốn chữa khoán, không khỏi không mất tiền, thì đã có giá nhất định từ 3p.00 đến 5p.00. Theo sự kinh-nghiệm của nhà thuốc không cho các bệnh nhân ở xa trong 3 tháng này, thì nhà thuốc Thuận-Đức nhận chữa khoán cho cả các người ở xa mà giá tiền cũng như những bệnh-nhân ở gần, chỉ mỗi người phải trả thêm 1p.00 nữa để làm tiền cước gửi thuốc đi thôi.

**NHÀ THUỐC THUẬN-ĐỨC 15 Phố Nhà-Chung
(Rue Mission) Hanoi và các phân-cục ở các nơi.**

LU' O' M LẠT

Chứng cá

KHÔNG có một cái mũi nào có chứng cá mà lại dễ coi đước.

Đang tuổi trẻ chứng cá thường nảy ra rất chóng. Bất cứ cơn gai hay cơn gió, cứ đến 15, 16 tuổi thì ta thấy những mụn trắng trắng mọc ở bên cạnh mũi — vì nó bay sinh ra ở đây trước nhất — thì ta nên tìm cách trị nó đi.

Trước hết ta hãy rửa nó ra thì nó sẽ thối ra một cục thịt trắng hết một cái chứng cá. Ta để lên cái móng tay mà giết thì ta thấy một tiếng kêu nhỏ. Khi ta rửa ra được rồi thì trên mặt da có một lỗ nhỏ lõm vào. Bấy giờ ta sẽ lấy xà phòng đen nhét vào đó. Trong vài hôm lỗ lõm nhỏ ấy sẽ đầy lên và thành một vết thâm. Nếu trong ít lâu ta không tìm cách chữa thì vết thâm ấy sẽ đen sì lại. Vậy ta lấy nghệ vàng mà bôi và tốt hơn thế là dùng hai vị thuốc tây mua ở các hiệu hóa chế pha lẫn mà rửa mặt vài ba lần sẽ khỏi.

Teinture de thyaa 100gr.
Saeffe colloidal 10gr.
Nước lọc 1 litre
(Paris Soir) N.N. Tích lược dịch



— Sao 'anh' lại đi làm cái việc bắt lương ấy?
— Chỉ vì con... « làm việc bắt lương »!
— ???
— Chủ con quyết tiền công con thành con làm việc không lương nên con ăn cắp!

Vì đâu có cách đứng yên lặng để chia buồn

CÁI lệ đứng im lặng trong một phút để chia buồn bắt đầu từ vào năm 1912 ở Lisbonne. Thương nghị viện vừa được tin Rio Branco, Uruguay thư bỏ ngoại giao ở Brésil mất. Ông Chánh viện trưởng ra lệnh đứng im trong mười phút để tỏ lòng thương tiếc. Và từ đó lệ ấy được công dụng ở các cuộc họp hội đồng bên Âu châu. Đến năm 1919, bên nước Anh dùng cách đó để chia buồn cùng các tướng sĩ tử trận. Lệ đó bây giờ lan ra khắp hoàn cầu.

Cách phòng xa bệnh sốt rét ngã nước

MỘT người lên Thương đả nên chúng ta :

1. Mỗi ngày uống 0gr50 quinine
2. Đem đi ngủ sớm và màn phải buông giắt cẩn thận. Màn không nên có cửa phải thật rộng để đêm người ngủ không đóng phải màn. Không nên dùng màn thưa quá.
3. Phá những bụi rậm ở chung quanh chỗ mình ở ít ra là 200 thước, đốt lửa để lấy khói đuổi muỗi và tát hết những vũng nước trong là những nơi giông bọ gây hay sinh nở ở đấy.

(V. S.) L. T. C.

Cái lưới không xường của... làng báo

MỘT nhà chỉ trích có danh đã có ý tình nhất nhanh hết những lời thông tin cho độc giả trên các báo hồi bấy giờ về việc Nã-phá-Loãn ở đảo Elbe trở về, và từ-g độ bay của con phương hoàng ấy về phía Paris.

Mỗi đó đương, mỗi khi Nã gần kinh thành, những lời thông tin đó lại thay đổi một cách đặc biệt, tỏ rằng nhà báo thường có cái lưới không xường và sự Nã về cùng. Đầu tiên các độc giả thấy :

- « Con khỉ đê 'ogre' đã bỏ hang ».
- Rồi dần dần :
- Con chó sói corse đã lên bộ tại vịnh Juan.
- Tên bọm 'coquig' đã ngủ đêm tại

— Chính mây lấy xe đạp của tao.
— Đấy ông khám đi!



Grenoble.

- Kể bao chúa đã đến Lyon.
- Người tiếm địa chỉ còn cách Paris 50 dặm.
- Bonaparte tiến rất nhanh, nhưng không đất chân vào thành phố.
- Ngày mai, Nã phá Luân sẽ tới kinh thành.
- Hoàng-đế đã đến Fontainebleau.
- Đức hoàng-đế Nã-phá-Luân hôm qua đã tới kinh thành Paris.

(Le petit detective)
L. T. C. dịch

quyền cát giả, nhưng ở nước ông người ta kiểm tiền nhiều hơn...

— Nói đùa làm gì thế, để ông trông ông làm tôi tin được rằng ông không kiểm bằng triệu với những thùng giắt của ông đấy chắc ?..

Macterlinck nhia người Mỹ, ngạc nhiên. Ông không hay rằng người ta bán trong khắp nước Mỹ một thứ thùng giắt gọi là « Con Chim xanh »

(Vu et Lu) M. dịch

Cái thùng giắt

NING Maupice Macterlinck một nhà đại văn báo nước Bỉ, tác giả cuốn sách 'Oiseau bleu', (con chim xanh) vừa xuất bản một cuốn sách mới nói về cái chết và bên kia thế giới, nhan đề là *Devant Dieu*. Nhà thông thái trăm mác ấy là một người bạn quý và thích kể những truyện ngắn ngắn.

Ông hay nhắc lại câu truyện sau này : Hồi ông sang Mỹ diễn thuyết, nhân danh ông người ta in lên hết các báo và gián lên khắp các trường. Một người Mỹ nhận được ông ở ngoài phố, thân mật chia tay bắt.

- Tôi lấy làm sung sướng được bắt tay một người kiểm biết bao nhiều tiền như thế...
- Tôi chỉ được lĩnh chút tiền về bản

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan-Thành, Hanoi
GIẤY NÓI SỐ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng

Đông-dương	3p80	2p50
Pháp và thuộc địa	4 20	2.00
Ngoại quốc	7 50	4.00
Các công sở	6 00	

Mua báo kể từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.

Giám đốc: Trần Khánh Giur

Về việc đăng quảng cáo trong N. N. xin thương lượng với ông Nguyễn-trung-Trạc 80 — Đường Quan Thành, Hanoi

Pharmacie TÍN

5 ET 7, RUE NEYRET (Place Neyret Hanoi)

Thâm hoàng Tin

DƯỢC SĨ HẠNG NHẤT

ĐẠI HỌC ĐƯƠNG STRASBOURG.

Nay mai sắp mở

Hiệu Thuốc Tây Vườn Hoa Cửa Nam



Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

Nº 28 Bourin, Hanoi

mà xem vận-hạn, tinh-duyên, con cái, của cải, kể thù, người yêu...

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo-đảm cho khỏi mất.



Cô lấy tôi

Kịch vui của
Võ Linh Tâm

NHÂN VẬT :

QUỲNH
Sinh viên trường Cao-dãng.
THẠCH
Sinh viên trường Cao-dãng.
CÓ PHÚ
Cô hàng Maillots, pull'overs.
CÓ QUÝ
Em cô Phú.



CẢNH I

(Ngoài phố)

Quỳnh — Thạch

Quỳnh
(Tang đi, bông tai cười)

Thạch

(ngạc nhiên nhìn bạn)

Cười gì thế ?

Quỳnh

(vừa cười vừa nói)

— Thú quá, tôi vừa nghĩ ra một cái chương trình.

Thạch

— Chương trình cái cách về chính trị ?

Quỳnh

— Chớ! Chớ! Người mình chưa đến tuổi bàn chính trị.

Thạch

— Thế chương trình gì ? Cho nghe nào ?

Quỳnh

— Thong thả. Anh có nhớ có Phú không ?

Thạch

Phú, chủ hiệu Đông Vinh ?

Quỳnh

— Chính.

Thạch

— Tôi thì bao giờ quên được. Thế nhưng... khó tán lắm. Phú

chỉ cốt bán được hàng thôi.

Quỳnh

— Ô, đối với tôi thì dễ dàng lắm. Tôi có thể... Thôi được. Bày giờ thì lại hiệu Đông Vinh.

Thạch

— Thì hãy bảo tôi cái chương trình đã chứ ?

Quỳnh

— Đây này... Nhớ nhé (vừa đi vừa bẹo thăm Thạch).

CẢNH II

(Gian hàng một hiệu bán áo Maillots, Pull'overs, Tricots...)

LỚP I

Quỳnh — Thạch — Có Phú

Phú

(một vị tiểu thư tán thò tiếp khách rất tự nhiên vui vẻ, làm, người nhỏ nhắn nhưng đều đặn, dáng đi nhanh nhẹn, miệng nói tươi, cặp mắt luôn luôn phấp phất nu cười, đôi hàm răng nhỏ, đều, trắng muốt, hai mắt mơ màng, khuôn mặt bầu bầu, mũi tẹt tẹt nào cũng xo xài, dang dẳng dọc tiểu thuyết, thấy khách vào).

— Mời hai ông vào xem hàng

Quỳnh

— Thưa, vâng a. Chúng tôi thấy rét đến nơi, đem năm đã cảm thấy lạnh lùng, định vào

xem hàng có có thứ. Pull'over hàng rất tốt, mua mấy chiếc.

Phú

— Thưa ông, hàng tôi bao giờ cũng sẵn Pull'overs hàng rất tốt. Nhà dệt lấy, chúng tôi cam đoan mặc rất bền, màu không phai.

(vừa nói vừa lấy hàng ra. Quỳnh và Thạch cầm cái nọ xem cái kia)

Phú

(nói tiếp)

— Đây các ông xem nghề dệt của chúng tôi có kém gì ngoại quốc...

Quỳnh

— Vâng, tình xảo lắm !

Phú

— Ấy thế mà không hiểu sao người mình còn cứ đổ xô vào mua hàng ngoại quốc ? Thật đáng tiếc.

Quỳnh

(giữ áo ra ngắm, hỏi Thạch)

— Trông nhả đây chứ ?

Thạch

(nhìn Phú)

— Đẹp thế còn gì !

Quỳnh

(cũng nhìn Phú)

— Thật là huyền ảo !

Thạch

— Trông cảm lắm !

Danh y ra đời

Hễ tìm thấy thuốc của **KỶ BÀ, BIÊN THUỐC 2** vị chính thuốc đời xưa để trị các chứng bệnh. Nhà thuốc **KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG** do mười vị lương-y thành nho người Trung Kỳ đã 5 đời làm thuốc và đã 50 năm liền luyện trong nghề thuốc lập ra. Đã tìm thấy những phương thuốc thần để trị bệnh, chỉ 1 lễ thuốc đóng trong hộp lớn là trị khỏi bệnh trong 5, 3 ngày :

Thuốc lậu 1 hộp lớn	1p	Thuốc đau dạ dày phòng tích	1p
Thuốc giang mai hộp lớn	1p	Thuốc bổ huyết điều kinh	1p
Thuốc ho lao, hen xuyên hộp lớn	1p	Thuốc bổ thận,	1p
Thuốc khí hư, huyết bạch đau tử cung	1p	trị di mộng tinh v. v.	1p

Gửi thuốc theo lối contre-remboursement (Tích hóa giao ngân). Thuốc bệnh nào cũng chỉ một hộp lớn 1p. là khỏi tuyệt hẳn bệnh, chứ không như thuốc khác phải uống nhiều. Xin xa ai muốn khỏi bệnh, xin đơn thuốc cũ viết thư về. Có dạy học từ học thuốc Nam Bào theo lối gửi thư chỉ 1 năm là thành tài. Cần nhiều đại lý bán thuốc. Ai muốn học thuốc, bán thuốc, hỏi bệnh, xin đơn, cứ đề thư như sau này :

Monsieur le Directeur du KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG
N° 167, Rue Frere Louis — SAIGON

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-PUSSE
2, Ruelle Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

?? ? 1936

XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kệp mưa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
con có gì.

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

PHỤ

(giọng rất tự nhiên)

— Ấy thế mà làm ông vào còn bắt bẻ chế hai đủ thứ. Thật không mấy khi gặp được những ông khách quý, có con mắt mỹ thuật như hai ông đây...

QUYNH

(đưa mắt hỏi Thạch)

— Lấy chữ?

THẠCH

(mím cười).

— Vàng, anh lấy đi, tôi nhường anh.

PHỤ

(oái vâng)

— Ấy mỗi ông lấy một cho, chúng tôi hãy còn. Để tôi gọi lên chị bảo,

(quay vào nhà trong gọi to) Quý ơi! lên chị bảo,

LỚP II

Quýnh - Thạch - Phú - Quý

(Tức trong nhà. Quý bước ra. Quýnh và Thạch bám nhau quay đi, cười)

QUYNH

— Chị gọi em?

PHỤ

— Em vào mang ít áo Pull-overs nữa ra đây.

(Quý vào mang áo ra. Phú cầm giờ cho Quýnh và Thạch xem).

PHỤ

— Thưa ông, cũng đẹp như...

QUYNH

(Tay đỡ lấy áo, mở nhìn Quý nói với).

— Vàng cũng đẹp lắm!

THẠCH

(nhìn Quý lại nhìn Phú).

— Khéo thật, cũng đẹp ngang nhau, cũng huyền ảo!

PHỤ

(tưởng được khách sếp)

— Hai ông cứ ngắm đi, chúng tôi còn nhiều nữa.

QUYNH

— Cũng đẹp như thế?

PHỤ

(tự nhiên)

— Vàng, thì ông tình cùng một nhà cả ấy mà.

THẠCH

— Nhưng chắc là bé hơn?

PHỤ

— Thưa ông, bé nhưng cũng đẹp.

THẠCH

— Ô, quý hóa quá!

QUYNH

— Thôi cảm ơn cô, từng này đã đủ lắm rồi. Vậy cả hai có lấy chúng tôi bao nhiêu tiền?

PHỤ

— Thưa ông chả là bao, chúng tôi muốn chân hưng nội hóa nên tính rất rẻ để các ông biết đến hàng chúng tôi, còn bản này bán khác. Vậy cả hai chúng tôi lấy các ông...

QUYNH

(đưa mắt cười.)

— Vàng, còn gì bằng!

PHỤ

... một giá đặc biệt là mười hai đồng...

QUYNH

— Mười hai đồng! Cả hai có lấy chúng tôi... mười đồng!

PHỤ

— Vàng, chúng tôi lấy các ông... mười hai đồng là rẻ lắm rồi a. Bây giờ công thợ thuyền đắt đỏ, đồng Franc lại sụt giá, thành ra hàng hóa đều tăng, chúng tôi không thể nào hâu các ông... bằng một giá hạ hơn được.

QUYNH

— Đắt quá! Đắt quá thật! Hay là... (quay lại Thạch) anh bằng lòng để thông thả hãy mua vậy?

THẠCH

— Cũng được.

QUYNH

(nói với Phú).

— Vậy một... có lấy tôi... bao nhiêu?

PHỤ

— Một chiếc... một chiếc lại phải bảy đồng kia.

ĐUYNH

— Có lấy tôi... nặng thế?

PHỤ

(ngâm nghĩ).

— Thi thôi, tôi lấy ông...

QUYNH

(xoắn tay).

— Quý hóa quá!

PHỤ

(điềm nhiên).

— Sáu đồng rưỡi vậy.

(Quýnh quay lại Thạch, nhìn nhỏ mồm sáu đồng rưỡi. Phú đắc chí quay vào cười với Quý)

THẠCH

(trước khi ra.)

— Bản sau thì có lấy tôi...nhè nhẹ chứ nhé.

PHỤ

— Vàng, rồi tôi sẽ lấy ông...

THẠCH

(nói chán).

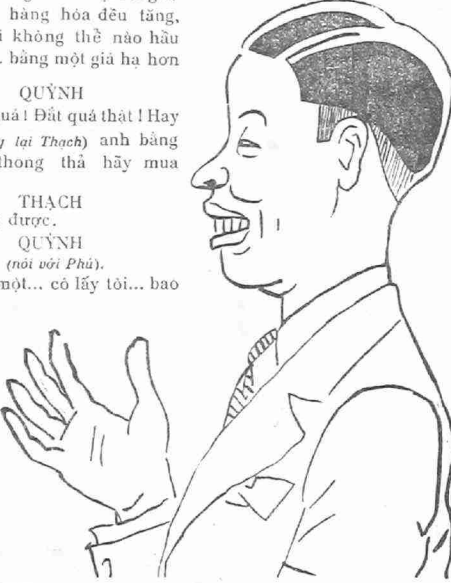
— Cảm ơn cô!

PHỤ

...[Rất rẻ.

HẠ MÀN

VÔ-LINH-TÂM



Coiffure TRAC
86, Rue du Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0\$15



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương, mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhờn) lên mặt và cổ thời sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không bết lại thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cũng là nhiều chất bổ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang, làm cho các lỗ chân lông se lại, và chỉ trong ba ngày làm cho da dẻ xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bổ dưỡng cho da dẻ. Thứ kem đó sẽ giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.
ĐẠI LÝ: F. Maron A Rochat et Co
45, Boulevard Gambetta — Hanoi



TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của **Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH**

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu để lâu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy-hiểm, lở ngọc-quản (balanite), ăn xiên ra ngoài (détrectio), xung khớp xương (arthritis) v. v. Kíp dùng thuốc lều số 43 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc-chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nợc kiên-tinh hoàn — Trong thuốc có 7/10 chất bổ và 3/10 chất sát-trùng. Lợi tiểu-tiến, lỏng hết nọc độc lazine và làm đường tiểu chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50

Nhận chữa khoán đàn ông, đàn bà.

THƯƠNG VAY

TRUYỆN NGẮN của XUÂN-DIỆU

Tuyệt khi đọc truyện của chàng là một thi sĩ, một

Xuân - Diệu, xin nhớ thi sĩ của tình thương. N. N.

CHIỀU lên dần dần. Trời sáng dần, trời càng tối. Những bước đi cũng đồng thời với bóng chiều đang, xui cho tôi dễ tưởng tượng rằng bước của tôi có quan hệ với thời giờ : thỉnh thoảng tôi đứng lại lần nữa xem thử họa có tiến lạc gì không...

Con đường Nam-giao thẳng và không bằng, tôi khởi sự đi trong ánh sáng, và tôi tới lần trong bóng tối, tự hồ bên thành phố Huế là ngày, bên đèo Nam-giao là đêm. — Tôi bắt được ý này trong trí tôi, nghe phổi phổi để chịu. Tôi tên đây cách luận lý xa hơn chút nữa, đầu không dùng cũng xong :

Thời-gian chỉ là sự cử-động. Nếu tôi đứng, nếu máu tôi ngưng, nếu tôi không biết bên trong và không biết đời bên ngoài, thì thời gian của tôi sẽ không còn nữa. Và nếu không có sự luân chuyển ở trong vũ-trụ, nếu một trời nghỉ, một trăng yên cùng với muôn tạo động đình trên bầu trời, thì sẽ chỉ còn không gian chết. Nhục nhích là thời-gian, cử-động thay đổi là thời gian.

« Thời-gian chỉ là sự cử-động ». Tôi sực thấy rằng tôi nghĩ đã xa, và ngay lúc ấy, tôi thấy rằng tôi đi cũng đã xa. Tôi mỉm cười, không nghĩ lý.

Vàng, chiều lên dần dần : chiều không xuống. Đầu liên, ruộng hai bên đường thâm lại ; những bụi cây, là không phân biệt nữa, thành những khối bóng. Chín mười cây cau song song vụt lên, giữ sáng ở trên đầu như những cây nến không lồ.

Ánh vàng nhạt cứ bớt mãi, có ai kéo về trời để thấp các vì sao. Tầu lá cau trôi nhất gương bầm chát bại mặt trời. Nhưng hết rồi. Bóng càng lên mau, càng đậm mãi, xuất từ đất đen, trong khi ở sát da trời, còn mờ hồ ánh sáng.

Trí tôi thấy — tuy mắt tôi không — những lớp bóng càng ở trên càng nhạt một tỷ, và cái đen tối cứ lên hoai, cho đến lúc ngợp cả trời cao.

Hoàng hôn... Ánh sáng kêu, tiếng khàn khàn phát từ muôn góc cỏ, ở những ruộng sâu thâm xuống, làm cho con đường tự nhiên mờ ảo. Tiếng áo nâu, hơi

phòng, như trong ấy có sự căng sức, tiếng rậm, và nhiều, và thể lương như sự chết, làm sỏi bóng hoàng hôn.

Nơi này đã khỏi sự rha quê. Những cơn ếch ương rải hên lha

Mắt tôi vẫn mở, song kết quả cũng bằng chớp mau.

Cánh chơn vờn một cách nặng nề. Tôi qua trong sự mơ hồ nó chẳng mơ màng. Tôi nghi cảnh, tôi nghi tôi, tôi nghi tất cả.

Và buồn, buồn. Không ai đi trên đường này. Không một người

chủ động trong màn buồn bã.

Tôi đến chụm nhà lợp rơm, tranh xam như lợp bằng tro. Phần nhiều đóng cửa. Những lều mở là những quán nước : ngon đen đỏ soi mấy chiếc bánh gói đặt thành gò nhỏ xiu, bên cái ống đất dũa tre. Mới bảy giờ đã có tiếng du em. Nghe vông cọt ket, tôi nhớ những câu đố ngộ ngữ : « Ở trong nhà, có một bà hai đầu ». Tôi đoán những rui khỏi đóng đen thui, những cột lằng khằng làm rung cả nhà, mỗi lần bàn chân ngón xộc đập vào vách đất.

Chắc một người đàn bà đương lái hái trong bếp, phỏng hết hai má thôi núi rác, nhóm lửa nấu với com. Trách tiếp đã nông trên lò, hai bàn tay không kịp rửa năm giờ vành đen, đỡ lên gác cho đều, rồi bắc xuống lại. Trong khi ấy đứa con gái nhỏ rắng hơi đã một đứa em nhỏ hơn. Và đứa này cứ khóc thất thanh, làm bà mẹ sốt ruột : Trẻ con buồn ngủ sớm như gà. Trong gia đình nhỏ, đêm tối là một nhịp rộn ràng. Đèn không có, phải sờ soạng mà tạo nên bữa ăn.

Mà giọng đứa em thì buồn bã như mọi giọng ru trẻ con, thắm bao nhiêu mệnh mệnh kinh hãi của cánh đồng, bao nhiêu u uất của đêm không đủ đèn sáng, bao nhiêu thương nhớ xa xôi của những linh hồn mộc mạc, — họ buồn xa mà không biết rằng mình buồn.

Sao một con đường song trong như đường Nam-giao, con đường cho khách du lịch — những nghệ sĩ, những phu ông, những quan quyền — rong xe qua để đi thưởng ngoạn, sao mỗi khi đêm đến, đường Nam-giao lại rùng rợn, thế lưỡng ?

Hay chỉ vì chiều nay, tôi thấy cái gì cũng tội nghiệp ? ...

Những gia đình này nghèo khổ gì lắm đâu ; đời quanh-Huế cũng đáng đĩnh như đời giữa Huế, người nghèo ở đây không cực hần, không lam lũ, không khốn cùng. Nhưng tôi thương, thương tôi cũ, tất cả mọi điều, vì chiều ấy, tôi thấy cái gì cũng đáng thương.

Có phải ánh đèn leo lét đó kia là buồn không ; nó thường nói chuyện sự sẽ cũng như sự mập mờ, ở giữa ra, ở giữa tranh, ở giữa máng nhận, bóng hóng. Có phải mấy đôi đứa vụng về kia là



ma bao trùm đường vắng. Một vài chụm lá rai rác dang kia.

Và đường vắng rải nhựa đen.

Tôi thong thả đi.

Buổi chiều len lặn vào tâm tư, theo ngõ của hai mắt.

... Không còn cái gì rõ nữa. Bóng chớp chừng, mọi vật mập mờ, bằng lằng, đương rùng rình.

Mây rách từ đầu lết tới những mảnh đen thất thểu, thêm vào cái cảm giác không đũa : bóng không bằng như một thứ nước tuy xam mà trong ; ở giữa không, dường có nhữngchạm bóng đặc bay lớn đớn.

gánh, hai đầu thùng nhún xuống nhún lên, ngược thờ thành tiếng.

Không một người đàn bà vội vàng, chân trĩu lép thỉnh thỉnh, hai tay đánh-xa để thêm sức nhanh.

Cũng không, cả một con chó thân thơ, mũi củi xuống đường, hít bóng đặc sệt như mực đen vì gần lớp nhựa.

Đoạn đường dài, nhờ chân tôi chậm. Tôi là rằng sao tình cờ lại có sự vắng vẻ hoàn toàn thế này. Ai ở trên trời để xuống những triệu thùng buồn ? Có phải tôi buồn đâu ? chính trời đương làm

PHUOC-LO'I

— AVENUE PAUL DOUMER. HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

uẩn không; chúng đã run trong những bàn tay đa chơi, mà đôi mắt làm cho rung rẩy; chúng đã đưa đầu vào những miệng lưỡi thô, răng cùn, hệ thêm ngạt là ăn ống đường đen...

Đột hôm lạ lùng, tôi nhìn những con thương có vẻ như vậy.

Khi tôi đi học, bỗng nhiên tôi ngừng tay lật sách, tôi nghiêng mấy ống giáo dạy tôi. Ở, ông Viên, cái trán cao như một cái lều, xương xạo như một tấm da; ông Bình, miệng cười như khóc, méo một cái méo hải hùng; ông Thịnh, hai tay chốc chốc xách cái quần tåg lên, như sự tự; ông Lĩnh, sau vai liếng nổi, lại « hớ! » « hớ! », nghĩa là: hiểu không? nghe chưa? Sao họ buồn cười thế!

Họ chơi, họ đùa, họ sang trọng, lương cao, vợ tốt. Họ lại còn rầy la học trò, phân phát những cái sách tai hay những hình phạt đáng ghét. Vậy mà họ cứ đáng thương như thường. Vì họ đi quá.

Bây giờ tôi hiểu rõ hơn chút nữa: vì họ là người! Một thứ ánh sáng ngổ ngàng dọi lên mặt họ, người càng xuống, ánh sáng càng tối, bởi vì những cái sườn đều xoàng xĩnh, đều nhỏ, đều là của người. Nhất là tôi thấy họ như những cái máy. Huống chi, tôi đã hôn ghét họ nhiều lần: hôn ghét ấy, họ không sợ, nhưng mà tôi...

Mà chắc trong bụng của tất cả mọi người, đều có những bánh xe, những trục, những chốt, và những giây thừng, để cho mọi thứ vô nghĩa, vô duyên tha hồ vận máy!

Vậy thì chiều nay, tôi thương cảnh vật đến bao nhiêu. Tôi đi luôn đường lên Nam-giao, mang giùm những nỗi khổ của đời, nó lên hơi trong bóng đêm đã tối.

Tôi đứng lại trước đàn. Vô tiếu. Tịch tịch. Đường như tôi sợ ma...

Những cây thông, mình mẩy to thêm vì đen, đứng trong im phắc. Tôi sợ. Nhưng, từ ma đây là của sự rung rợn trước. Đêm, của mệnh mỏng u ám, của sự chết chóc cứ lặp lại, từ muôn ngàn

đời. Và những ý này cùng những ý ở trên không phải là tư tưởng hay triết lý nào hết; khi ấy, tôi có những cảm giác của toàn thân; song giờ muốn nói cho ra, nên

hơi một vài thoáng. Tự hồ chỉ thuộc về sự sống có một chút thốt. Bỗng đã gần. Một luồng lạnh băng chạy qua óc tôi. Sao một cái hình người có thể «mạ» như vậy.



chúng thành những ý nghĩ của tôi nữa.

Tôi sợ... Như lúc nhỏ, mỗi lần đi dài ngoài sân. Trong nhà ra, thì can đảm bao đàn, nhưng vào quay lưng về vào, thì tự nhiên bất chạy. Chắc cái lưng tôi nó nhát, chứ không phải tôi.

Vậy, tôi quay lưng, trở về hành phố, nghe gió thổi mường tượng sau mình. Được vài mươi thước, tôi mới nhớ nhìn trước mặt tôi, ở đằng kia, một bóng đen lù mù đi lại. Không ánh sáng, nên mắt mình không thấy nữa: ấy là một cục bóng hình người.

Tôi đương bán gỗ hai bên đường, trông những cây phi-lao đứng sù, lá bọ phờ như giẻ rách, se se than ra một lời nho nhỏ ú sầu. Khi tôi nhìn lại trước tôi, thì hình người đã gần thêm.

Bây giờ tôi mới để ý lưng. Tôi bước dài bước, nhưng chân vẫn rón rén. Bỗng ấy gần thêm một chút: tôi bèn đi như thường.

Bởi vì tôi sợ bóng ấy tan mất. Họ đi như dưng, lặn ngàn như nhờ gió thổi đi, mà gió thì chỉ hơi

Cả mình đen, chỉ cái nón xám. Tuy thế, tôi cũng đoán được những miếng vải và nơi áo dài lờ lờ không loạn màu.

Phải rồi, một bà già. Lưng không, chân chậm. Mắt bà lão chắc chỉ mờ lim dim, mà bóng thì mờ thế này, thế có khác gì nhảm? Tay xách một cái rổ, không trông thấy được những thừng trong ấy. Có lẽ chỉ rổ không.

Com. Dáng đi run. Lặng thinh, lặng thinh, không có một tiếng. Như ngùi. Lặng thinh.

Hình người không thật. Tôi chắc không phải chiêm bao, không phải tiên thuật. Nhưng tôi vẫn rất ngờ. Họ không biết rằng có tôi đi ngược đường họ. Chỉ có một điều tỏ rằng họ không chết là họ còn đi.

Tôi muốn đờ tay ra đụng vào mình bà lão, để quyết rằng không giả. Tôi muốn gọi lên một tiếng, làm bà giật mình, ngược chiếc nón cời lên. Bà đi luôn đường, đi xa nữa, về một lều xa nào đó, hay không về lều nào. Tôi muốn lên bỏ trong trệt một đồng xu,

nhưng chẳng có chữ nào trong túi. Tôi không dám đứng lại, sợ phá rầy nước đi đến, chầm của cục bóng. Hai bên đã xa nhau nhiều, tôi mới làm theo ý, đứng nhìn theo.

Thời thế là nghĩ vẫn nghĩ vợ, nghĩ mở nghĩ mít. Bà già hay là hình ảnh của sự đau khổ? Nghe như vậy, sao lại làm thinh mà đi gặp khách không đón xia tiên? Cũng không nói, cũng không rên, cũng không ngừng. Cứ tha đôi chân vào mắt trong tối. Chắc họ buồn lắm: dưới nón chỉ thấy đen. Không mắt, không tai, không miệng mà gặp tôi, sao không ngược nón một chút? Trong các bóng ấy, có chăng một ý nghĩ, một tình cảm gì?

Không, không phải bằng giấy. Ấy một người bằng thịt, bằng xương, — thịt khô và xương gãy — với một lịch sử chắc chắn khổ sở hết chín phần mười, với chút sống còn sót giữa lòng, như hòn lửa nhỏ còn lấp dưới tro.

Bà lão về đâu? Một ổ rơm nép bên đường, hay một cái thóc lạc giữa những bụi cây? Trên vũng hèo lênh kia, còn nhà xưa nào nữa? Ai sẽ nấu cơm cho bà ăn? Diêm ở đâu để mà nhóm lửa? Về đâu? Ngưng lại nơi đâu?

Đêm dài thêm. Chỉ có mực xa. Không kẻ gác đường, không một chiếc gậy, bà lão mắt trông u ám, lẳng im, trong đầu che, bị mặt. Lòng tôi thối nát, lần kinh đi trong vô hạn xót thương. Sự thương vay của tôi trẻ con và tương tượng hay chăng? Đời nào! bao giờ lòng thương cũng có duyên cớ, ở trên đời cùng cực, đau đớn, khổ khổ, rách rưới, có đơn này, mà những kẻ nghèo đói là những trong anh hùng, cần chặt hai hàm răng ngâm giữ lấy đau thương.

Vừa nghĩ vừa đi, tôi đến trong thành phố rồi. Nhưng đèn điện sáng chói và tiếng xe ồn ào không đợi được trong hồn tôi bấy nhiêu bóng chết.

Xuân-Diệu

Mil. Thụy-Quy Tốt-nghiệp khoa-học Đilêm-irang tại Paris, Diplômé de L'institut de Beauté de Paris dúp về massage, maquillage, manucure, rất vừa ý các bạn.

SỬA RẪNG ĐẸP, NGƯỜI SINH

Chỉ dúp 10 bài Massage (soa nắn) theo khoa-học nước Mỹ tự làm lấy cho người thêm đẹp. Có các máy Âu, Mỹ to sửa đẹp người.

Soins de beauté, Anglaise et Américaines massage et maquillage modernes élégants

Răng trắng sửa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy 0\$50 0\$90 và Email-dent (chất men răng): 1\$80, 2\$80, 5\$80, 10\$00. Răng đen đánh trắng bằng máy 2\$80 và Email-dent: 3\$80, 4\$80, 5\$80, 10\$00, 20\$00. Răng trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Khe răng và răng hàm đánh trắng hết không còn miếng đen bằng máy tối-làn Âu, Mỹ có Email-dent thì dần sợi râu, sợi thuốc cũng không vàng, không rỉ dục. Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillanteine : Oysser (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor Duvéila, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancel, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Kiytia, Innoxa, Epitoplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger vận vận. Nếu mua từ 6\$00 trở lên.

MỸ VIỆN AMY — 62 phố Hàng Than — Hanoi

L Ò N G T H U ' O ' N G

của NGUYỄN HỮU HƯNG
người đi xe đạp vòng quanh Đông-Dương

CHÚNG TÔI ra đi đã ngọt một tháng, trải bao nhiêu cảnh ngộ trên đường trường. Một buổi chiều, mặt trời đã ngã lưng dèo, ánh vàng dãi trên đồi xanh mịn màng, trên đường đá đỏ quanh co, trên côn cát trắng nhấp nhô ngoài mê biên làm lì sau dặng thông đen. Trấn sau cảnh êm dịu đó là một giải núi cao rờn rờn màu tím ngụy nga hàng vĩ.

Ba chúng tôi đã cong lưng đạp suốt một ngày thẽ mà lúc đó cũng còn thi hứng không ngớt lời ca tụng cái đẹp của hoàng hôn. Tôi nhớ đến anh họ sĩ Phạm Khánh lý cuộc đi mà tiếc cho anh.

Giá có anh thì biết đâu chúng tôi chẳng ngừng lại chân đôi mịn màng chờ anh đem ngọn bút linh động ghi lấy bức hoạt họa thiên niên kia.

Cảnh đẹp thế này ắt phải có người xinh.
Anh Chi nói rồi cười khảnh khách.

Anh Chung cười hòa theo và nói lời:

— Nếu không thì tạo hóa còn vụng về lắm.

Rồi ai nấy lại im lặng, cong lưng đạp vì chúng tôi thấy con sung sức, nhất định qua đèo trước khi trời đỏ tối. Xe vượt một thôn trang.

Cả ba dang co gối leo đèo, bỗng một tiếng « dộp ».

Xe anh Chung bị nổ lốp.

Có và cũng phải mất tới một giờ.

Chúng tôi bàn nhau : hay là cắm trại ở đây, còn sẵn gạo để thời cơm và bình nước giếng mới xin hãy còn đầy.

Nhưng một luồng gió lạnh thổi qua, kéo làn mây dầy đặc và bùng súng lại bám lấy ngọn núi.

Gió tạt từ ngoài bề khơi.

Trời dầy về lo ngại.

Vài người thợ cấy trở về qua khuyến chúng tôi nên quay lại nơi thôn trang gần đó mà nghỉ nhờ.

Chúng tôi ngắm nghĩ lấy làm phải, nhưng còn e bị từ chối nên cứ Chi đạp xuống trước xem tình hình để phòng còn thời giờ nhất cử đốt lửa đêm nếu phải cắm trại trên đèo.

Chúng và tôi lững thững giải xe đi sau, nhìn biển cả đen ngòm.

Một lát nghe thấy tiếng cối inh ỏi.

Chúng huyết trả lời. Rồi thấy Chi dapra với một vẻ mặt bồn hờ:

— Được rồi. Một trang trại rộng rãi mà chủ nhân lại là (Chi nghe đầu rún rẩy cái giọng) một nữ lang — Ồ!

Chúng với tôi cùng reo một lượt. Rồi cả ba hí hửng đi vào.

Chúng nói thêm:

— Cảnh đẹp phải có nữ lang chứ!

Chủ nhân ra tiếp chúng tôi quả là một nữ lang mặc áo trắng mà dưới bóng trăng le loi siên qua cảnh là tôi thấy nhẹ nhàng uyển chuyển như một vị tiên nga.

Không báo nhau, chúng tôi đều chú ý nhìn: Tháp thoàng, mặt cô trắng nõn, tóc búi cảnh phương lượn vành, mềm mai

thấy một người đàn ông nằm dài bên ngọn đèn dầu lạc le loi. Một làn khói tỏa bay ra đưa hương thơm ngào ngạt của ả phù dung.

Chợt nghĩ đến truyện Liêu-trai mà tôi thường đọc hồi nhỏ, tôi tưởng như lạc vào động của hồ tinh hiện hình để trừu ghẹo chúng tôi.

Nhưng tôi không hề sợ hãi và trải lại tôi có cái cảm giác thú vị thấy mình là một nhân vật trong truyện nữa.

— Các ông đi đường xa chắc đói rồi, để tôi cho làm cơm các ông xơi.

Có nhiên là tôi không từ chối vì bụng đói như cáo. Nhưng anh Chi còn mầu mè:

— Thôi chúng tôi đi và nghĩ nhờ là may mắn rồi. Đâu dám

một ngày kia chúng tôi được cả may mắn lạc bước tới quý xá, hẳn các ông chẳng nỡ để tôi bận tay nào. Huống hồ chúng ta (ô! chúng ta) là chỗ đồng bào nên coi nhau như anh em (ai em nữa!) là phải.

Chủ nhân nói khéo quá. Mà tôi cũng chỉ muốn thế thôi.

Trong lúc chúng tôi giả vờ ngập ngừng chiu lẽ, nữ lang đã qua, mình thoán thoát xuống nhà ngang sai bảo người nhà.

Chúng tôi nường thềm, thay quần áo và rửa mặt.

Anh Chi dóm đang nhất bọn, lại lấy brillante để bôi nữa.

Anh Chung xưa nay bữa bãi nhất dăm, cũng thấy chải chuốt lắm.

Một đêm trong trang trại của nữ lang cơ mà.

Thấy người nhà lên dọn dẹp tám ngựa kẻ ngoài sân để sắp sửa bữa cơm, chúng tôi chợt nhớ ra, lo ngại nữ lang không biết cho đến cái dạ dày không lõ của chúng tôi.

Chúng tôi bàn nhau lấy chỗ gạo của mình ra nhờ nấu cơm giã vò để nắm mai ăn đường, kỳ thực chỉ để phòng bữa cơm hôm nay có thiếu chẳng; chúng tôi cho là diệu kế. Liền thi hành ngay.

Cơm bung lên, chủ nhân thân hành lên mời:

— Các ông dùng tạm bữa cơm đạm bạc của chốn đồng rừng. Xin đừng cười nhé.

Chúng tôi cho là nhún nhường quá.

Nhưng đến khi ngồi bên mâm, chúng tôi mới nhận thấy một cách buồn dàu là chủ nhân đã nói thật.

Bữa cơm đạm bạc quá đi mất thôi: một bát canh loãng thoàng nổi vài cái rau, một đĩa cá (có một khúc thôi) một đĩa trứng vịt, một đĩa chỉ như cá ngậm tương. Cơm thì là cơm gạo đỏ lại dựng từng đĩa sừ một, khiến chúng tôi ngượng ngùng vì làm tên người nhà tức (chức cứ phải luôn tay sôi cơm).

Chúng tôi chợt nhận thấy rằng chỗ gạo trắng nõn của mình đã vô tình mua mai đĩa cơm của chủ nhân.

Bữa cơm thật khó nuốt nhưng chúng tôi cố ý làm ra bộ ngon lành để vui lòng chủ nhân.

Tuy vậy bữa ăn có cái đặc



trên trán ngà với trên mang tai nhỏ nhắn.

Nữ lang lúc ấy tươi tắn vui vẻ lạ thường, hoan hỉ mời chào như mừng được gặp khách quý.

Nàng tự giới thiệu:

— Nhà tôi ở Quảng Bình, cha tôi mắc làm việc nên cho tôi lên coi cái đồn điền nơi rừng rú này.

Rồi chỉ một thiếu niên mảnh mẽ vừa lễ phép ra chào chúng tôi:

— Đây là em tôi. Còn chú tôi ở bầm trong kia.

Tôi nhìn qua cái, mảnh mảnh

phiền đến... qui cố nữa. Tôi chỉ xin nhờ bếp lửa thôi lấy nồi cơm thổi vì đời giang hồ chúng tôi đi đâu thì mang đồ ăn tới đấy, chứ không dám để tần phiến đến ai.

Nhưng chủ nhân gạt đi:

— Các ông khéo giữ gìn. Không hề chi đâu mà, Nam nhi bốn bề là nhà, các ông đã có chi phiêu lưu há nẽ hà gì sự nhỏ mọn ấy. Và lại chốn lữ thứ người ta giúp đỡ nhau là thường, đó là bổn phận của mọi người. Nói ví dụ

Mời các bà, các cô lại xem những mẫu

Manteau năm 1938

Tại hiệu may ỹ phục phụ nữ tân thời

LEMIUR

N° 16, Rue Lê - Lợi

(Gióc cây Thị Hàng Kèn, Hanoi)

điền là ngồi ngoài sân, không thấp đến, dưới trăng già.

Chủ nhân ý tứ lành vào nhà trong sân khi đến chúng tôi cứ tự nhiên. Cứ kể cái đó là thừa vì dạ dày của chúng tôi đã đến chúng tôi chán ra rồi.

Thừa dịp anh người nhà (gọi là tên trang đình cho có vẻ tiểu thuyết), đi xuống lấy thêm cơm, Chi ghé tai tôi, chỉ vào bát canh có bóng trăng chìm dưới đáy: « đây là món canh trăng của tiên nữ ».



Món canh trăng ấy chúng tôi chan vài thìa thì vừa cạn đến đáy. Anh Chung giữ độc quyền đĩa trứng vì anh không biết ăn cá, mà chỉ mới gắp được vài miếng đã hết tron.

Còn Chi với tôi chung nhau một khúc cá thì không cần phải nói cũng hiểu nỗi ngao ngán của chúng tôi.

Hết nạc thì vạc đến xương, còn đĩa cá pháo mà lúc trước chúng tôi nếm phải nhấm mát, bấy giờ cũng bị « thịt » nổi.

Chủ nhân chợt đi qua, vội gọi người nhà lấy thêm cá. Nhưng chúng tôi lịch sự chối từ rồi bấm bụng đứng lên.

Chủ nhân bưng ra một nải chuối đựng trên cái khay:

— Gọi là cây nhà lá vườn, các ông đừng tạt.

Chúng tôi vui lòng dùng tạm; chỉ trong một loáng nải chuối mồm mồm đã chỉ còn là một cái cuống chơ chọi.

Chúng tôi mong chủ nhân pho thêm món cây nhà lá vườn khác để chúng tôi thưởng thức.

Nhưng trang đình đã đem tằm nước ra.

Nước nổi rồi, đáp lại tấm thịnh tình của chủ nhân, chúng tôi mang tập ảnh pho trong và để tặng chủ nhân.

Chủ nhân hoan hỉ cầm lấy xem.

Lúc ấy chúng tôi được dịp tha hồ ngắm mỹ nhân.

Nhà chỉ thấp hai ngọn đèn đầu le lói. Ánh đèn từ dưới chiếu lên, cái cằm nữ lang mới tròn trặn làm sao chứ. Nửa mặt trên lơ mơ trong bóng tối.

Chúng tôi hình dung một cái khuôn trăng đầy đặn, một cặp mắt trong sáng đầy thơ mộng.

Nữ lang xem rồi tươi cười cảm ơn.

Tôi đưa ra một quyen sổ vàng yêu cầu nữ lang ban cho vài lời vàng ngọc.

Nữ lang không chút chối từ, tay tiên cầm bút thoàn thoạt ghi hàng chữ rồng bay phượng múa trên tờ giấy trắng ngần.

Nữ lang phê:

« Tinh cờ được thừa tiếp anh em một buổi chiều trời im mát ở chốn rừng núi quanh hiu này, em lấy làm vui mừng vô hạn. Rít mong lại được: hân hạnh thừa tiếp anh em ở chốn này, nhưng đường trần mù mịt há mong chi ».

Câu cuối làm chúng tôi ngao ngán lạ thường. Mỹ nhân vẫn đa cảm mà. Cuối cùng nữ lang ký:

« Kim Dung nữ trại chủ »
Chúng tôi ngây ngất vì cái tên đẹp để dáng yêu.

Nữ lang sai dọn giường nơi chính giữa và dục chúng tôi đi nghỉ kéo khuya, vì mai còn định lên đường sớm.

Chúng cố và cái xe cho xong rồi vào đi ngủ.

Chúng tôi đã đặt mình nằm rồi mà chủ nhân còn ra vào yêu diệu mãi.

Tôi chợt có một ý tưởng vẫn đục mà lúc ấy tôi cho là thú vị lắm.

Tôi luôn luôn cựa cựa tỏ ý mình vẫn thức và chú ý nhìn vào nơi cửa buồng khuyệt.

Hai chàng nằm bên tôi cũng thao thức mãi, ý chừng cũng một hi vọng như tôi.

Có lẽ vì thế mỹ nhân ngưng ngưng nên không thấy động nữa. Tôi chỉ nghe thấy tiếng thở dài.

Rồi chúng tôi đều chợp mắt đi.

Tiếng nói léo xéo của gia đình làm tôi thức dậy.

Nữ lang hình như đang ở ngoài sân sai bảo người nhà, thoáng

thấy chúng tôi trở dậy, vội chạy lại vào buồng.

Chúng tôi ngồi thấy mùi hương thơm nức, và tiếng vòng xuyên chạm nhau sang sảng. Ý hẳn mỹ nhân đang tỏ son điểm phấn, chuốt ngọc đeo vàng để tiễn chân chúng tôi.

Trong khi chúng tôi thay mặc y phục đi đường thì người nhà bưng lên một mâm cơm nắm trắng treo còn bốc hơi ngào ngạt.

Chúng tôi nai nịt hành lý xong thì thoáng thấy bóng mỹ nhân bán áo mua bô thủy đi vào buồng người chủ rồi thấy tiếng nhỏ nhẹ:

— « Chú cho phép cháu... (rồi gì gì nữa chúng tôi không nghe rõ vì tiếng vo vo của chiếc rộc tàu đưa ra).

Chúng tôi đang mừng thầm thì gót sen lững lững quay ra. Chúng tôi choáng người lên:

Thả rằng chẳng nhìn thấy, thà cứ bóng trăng le lói, thà cứ ngọn đèn mờ tỏ, thấy dưới bóng mặt trời tàn ác này làm chi cho rầu lòng chúng tôi.



Vì nữ lang của chúng tôi, than ôi! là... là... một người xấu nhất trong các người xấu mà tôi đã gặp. Tôi sợ dĩ nói thế là vì chúng tôi đã từng có can đảm xem một thiếu nữ mà chúng tôi phải công nhận là xấu nhất trần gian.

Nữ lang của chúng tôi có một

cái mặt rõ chẳng rõ chịt: mũi lại như trĩ nữa mới chết chứ.

Chúng tôi tiu nghỉ như mèo bị cắt tai.

Chúng tôi gắng gương tươi cười từ tạ ra đi. Thiếu nữ ngờ ý muốn dẫn chúng tôi đi xem phong cảnh và tiễn chân tôi nhân thế.

Chúng tôi từ chối hết sức.

Rồi nhạt như nước ốc và vô tình như đá, chúng tôi từ tạ ra đi.

Ngoảnh trở lại tôi thấy « mỹ nhân » tiu nghỉ hơn chúng tôi, đờ người nhìn chúng tôi quay ra.

Ra khỏi cổng trại, chúng tôi như tháo cũi xổ lồng! Chi cười lớn:

— Thoát nạn, thoát nạn mỹ nhân. Trời ơi! Thế mà lại còn tổ son điểm phấn nữa mới chết người chứ.

Tôi đưa mắt lườm Chi. Chi càng cười lớn:

— Mỹ-nhân của anh đấy, cậu anh Hùng đấy.

Chúng từ này vẫn tìm tìm cười một mình, bấy giờ cũng xen vào:

— Ô! chẳng gì cũng mặt «hoa» da phấn.

Chi chêm vào:

— Lại giọng nói thanh tao như người... khịt mũi nữa chứ.

Chúng nói lời:

— Thật là nhạn sa, cá lặn, Tây-Thị mất vía, Hằng-Nga hoảng hồn.

Chi cười ha ha:

— Đến chúng mình, anh hùng bốn bề còn phải cao chạy xa bay nữa là.

Tôi im lặng không theo được lời nào vì lòng cứ nao nao.

Chúng nhìn tôi rồi cười lớn:

Hùng nó trương từ rồi đấy. Thật là anh Hùng sánh với thuyền quyền, phi nguyên sánh phượng đẹp duyên cười... quý dạ soa.

Tôi nghĩ đến cái bề bàng của hiều-nữ, tôi nhận thấy lời ban tôi có vẻ tàn ác và bất nhơn nữa.

Tôi cau mày bảo hai người:

— Các anh vô ơn lắm.

Lại một tràng cười độc địa:

— A ra chịu ơn thì phải khen à? Thì chúng tôi vẫn khen đấy chứ. Bênh mỹ nhân hoài. Cho quay lại mà hầu hạ đấy.

Bạn tôi thuật đến đó, rầu rầu về mặt, rui tàn thuốc lá từ nãy chấy hoai:

— Sao trời không cho tôi cá vô-tình như bạn cho lòng tôi đỡ khổ.

Viết trên «Vòng Đông-Dương»

Nguyễn-hữu-Hưng

(Janvier 1938)

19 HÀNG ĐIỀU MỚI XUẤT BẢN
Nhà in NHẬT-NAM THƯ-QUÁN đã dọn
về số 19 Hàng Điều - N° 19 Rue des Pipes Hanoi

MỚI CÓ SÁCH

Số 2	Tinh-Dược Giãn-Giải	Giá	0\$50
Số 1	Môn Võ Bí-Truyền Song-Luyện		0\$50
Trọn bộ	đóng bìa. Sách dạy đánh Côn		
	(có nhiều hình rõ)		0\$50
Trọn bộ	đóng bìa. Sách dạy đánh kiếm		
	(có nhiều hình rõ)		0\$50

Ở xa gửi mua thêm tiền cước. Thư mandat đề:
NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 19 Hàng Điều Hanoi

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI-HUNG



VIII

BỮA cơm chiều vừa xong, ông phán, bà phán sửa soạn vào phủ đánh tổ tôm.

Hôm nay là thứ bảy, ông phủ đã cho mời ngay từ sáng để nhận chỗ.

Ra đến cửa, bà phán quay lại ôn tồn bảo Hồng:

— Chỉ ở nhà nhé.

Hồng vui vẻ đáp lại:

— Vâng. Chúc cô hôm nay phát tài.

Bà phán cười thờ ơ:

— Ủ. Nếu có phát tài thì cô sẽ đãi chị hai mươi phần trăm. Gặp via chị thì thế nào cũng đủ. Thôi chị ở nhà dạy các em học ôn đi nha.

— Vâng.

Ông phán ra đường trước, đứng đợi lâu sốt ruột, giục:

— Đi thôi bà! Đừng để người ta phải chờ đến mời lại, bất tiện.

Bà phán đáp vội, vâng:

— Vâng, tôi đi đây...

Bà quay lại mỉm cười nhìn Hồng gật một cái, rồi đi thẳng. Cái gật rất nhiều ý nghĩa ấy nếu Hồng hiểu thấu, thì nàng đã chẳng hi hửng quay vào vui cười trò chuyện với Tý, Thào và Múi. Vì sự thực, lòng từ - tế của bà phán chỉ là một mưu sâu, cay độc, tàn ác bằng mấy mươi những lời mai mỉa, dèm pha, vu khống mà bà vẫn thổ lộ bên tai chồng.

Ông phán cũng phải lấy làm là về sự thay đổi tình nết và thái độ của vợ đối với Hồng. Ông ngờ rằng đó chỉ là một thời nghỉ

phun lửa của hỏa diệm sơn, mà thời ấy càng dài thì rồi lửa, lúc phun lên, phun càng mạnh. Vì thế, tuy ông thăm sung sướng được thấy cảnh nhà hòa thuận nhưng ông vẫn ấy này lo sợ vẩn vơ. Ông là một người lịch kỷ như phần đông các ông gia trưởng, chỉ muốn được sống trong sự bình an êm ấm của gia-đình. Chứ không phải ông thương gì con hay bênh gì vợ. Chỉ quả quyết của ông đã tiêu tán gần hết sau bao nhiêu phen đương đầu với cái tình cay nghiệt tự nhiên của vợ và cái tình bướng bỉnh ương gàn của con. Bây giờ ông không dám phán xử một việc gì giữa vợ và con như ngày xưa nữa. Ông chỉ biết có một việc mắng át mắng tràn con đi, mắng trống không, chẳng cần tìm cớ, mắng cho có tiếng mắng, mắng lấy lòng bà phán, mong được bà để cho ông hưởng chút bình tĩnh.

Trước kia cũng có lần ông bênh con, bênh không phải vì yêu mà vì thấy vợ vô lý quá. Nhưng ông thấy: chẳng ích gì cho ai: Hồng càng bị ghét, nhà càng ảm ỉ, ông càng khổ sở vì nỗi bị vợ dẫn dắt suốt ngày đêm. Dần dần ông hiểu tới công hiệu của sự lắng tĩnh, của sự trung lập để mặc cho vợ gào thét, và áp chế con, để mặc bà trong chốc lát trút hết lòng căm hờn bực tức ra rồi nói:

Rồi chẳng bao lâu, ông phán bỏ cái địa vị trung lập mà vào hẳn phe vợ; ông cho đó là một điều kể, vì thấy được ông bênh

hay được ông bieu đồng tình, bà phán đẹp ngay con thịnh nộ. Ông có biết đâu rằng làm như thế là thất sách, là đẩy mãi người đàn bà lằng lảo đi xa vào con đường nguy hiểm, không bao giờ có thể quay đầu lại được. Lần này ông không khỏi kinh ngạc về cử chỉ dửng dưng và ngón ngừ mềm mại của vợ, trong gần ba tháng nay.

Đối với Hồng, bà phán cư xử rõ ra một người mẹ thân yêu, âu yếm, săn sóc đến con chồng một cách cảm động.

Ông phán sẽ không kinh ngạc và Hồng sẽ không lấy thế làm vui lòng nếu hai người cùng đọc được những ý nghĩ thâm kín của người đàn bà quá tàn ác kia. Bà ta không thay tình nết mà cũng không đổi hành động ghê gớm của bà ta: bà ta vẫn ngầm ngầm theo đuổi cái chí làm hại.

Chỉ hơn một tuần lễ sau khi Hồng ở Hanoi về với hàm răng trắng mới cạo, bà đã khám phá được sự bí-mật của nàng: nàng yêu. Khi người ta yêu thì người ta chỉ có thể giấu tình yêu được với những con mắt không lưu ý đến mình. Thế mà bà phán thì không những lưu ý đến Hồng, bà còn xét lét Hồng từng li từng tí. Bà thấy Hồng thỉnh thoảng lại thờ dài và có ngày đứng tựa cửa sổ cả một buổi chiều để nhìn vợ vẫn ra sông. Bà mỉm cười tự nhủ: « Con bé này sắp chết rồi, bà sẽ cho chết hẳn. »

Ngày hôm sau, bà nói với ông

phản sai Hồng đi Hanoi mua gạc về nấu cao. Hồng sung sướng. Nhưng bà còn sung sướng hơn Hồng đi Hanoi, chủ tâm bà cho Hồng đi Hanoi, là cốt Hồng làm lỡ. Bà nghĩ thầm: « Bọn gái hai mươi tuổi đầu đương khao khát tình yêu, lại bị một anh chàng trẻ trai Hà-thành tán tỉnh thì gì mà không chết! »

Bà ngọt ngào bảo Hồng:

— Có phải nhờ đến chị giúp việc ấy mới xong. Cô vẫn nói với thầy rằng về việc mua bán thì chả ai ăn đứt được chị.

Hồng im lặng cúi đầu: nàng ngờ rằng đi ghê dao phó cho mình một công việc khó khăn là để khi mình mua hớ thì sẽ có cớ mà mắng nhiếc mình. Nhưng cái sung sướng được đi Hanoi làm cho nàng quên hết các điều lo lắng.

Bà phán nhăn nhó với chồng:

— Không phải là tôi nói thế để lấy lòng chị ấy đâu. Ông có nhớ ngày năm ngoái chị ấy mua mấy chỉ sảm Hoa-kỳ không? Thực tôi chưa thấy chị sảm nào tốt như thế.

Rồi quay lại bảo Hồng:

— Chị cứ chọn cho cần thận, có cần phải ở lại Hanoi vài ba ngày cũng được.

Bà cười nói tiếp, giọng nũng nịu:

— Có phải không, thầy? Chị ấy có ở lại Hà-nội ba, bốn hôm thầy cũng đừng mắng chị ấy nhé? Thế?

Ông phán cười:

ĐỌC GIẢ ĐÓN XEM:

NHẬT - NGA CHIẾN - KỶ

Một cái chiến-công anh liệt hiển hách để Nhật Á-đông. Lần thứ nhất giống da vàng đánh ngã người da trắng (Nga) một sự quái gở nhất trong cổ kim lịch sử Đông-Tây? Nhờ trận này mà Nhật-Bản nhảy vọt lên bậc đế nhất cường quốc trong Thái-bình-dương, năm mới cải uy-quyền « Đông-Phương bá chủ » cứu cho người Á-châu khỏi bị que phản như số phận Châu-Phi, tiêu diệt như giống người da đỏ Mỹ-châu, vì nhờ sự tự cường của Nhật-Bản mà Á-châu còn tồn tại trên trái đất cho đến ngày nay. Nhật nhất định đòi lại đất Á-châu phải thuộc quyền người háu Á. Số báo Đông-Tây 31 tức là tập thứ hai (1) (Trung-Nhật chiến-tranh) ra ngày thứ năm và chủ-nhiệm bắt đầu nói chuyện về Nhật-Nga đại chiến kỷ, và tường thuật rõ ràng các tin tức các mặt trận hiện thời. Giá báo 6 tháng 1p50, 1 năm 3p00, mỗi số 0p03. Tòa soạn Nam-Kỳ thư quán 17 Bd. Francis Garnier Hanoi Trung-Nhật chiến-tranh từ 1 đến 30 trọn tập thứ nhất giá 1p00 sắp xuất-bản. Minh-trị Thiên-Hoàng giá 0p30.

Trung-Nhật: chiến-tranh sẽ đặc biệt có nhiều hình các danh-nhân Tàu, Nhật, và hình các mặt trận hiện thời.

(1) Xin chú ý đến cuộc thi thể-lê đấng ở số 1 Nhật-Nga.

— Vâng, cô ấy muốn ở Hà-nội đến bao giờ cũng mặc cố ấy. Cô ấy về nhà thì cô ấy làm được trở ngược đi.

Bà phân ghé gần lại Hồng thì thiam và thán-mắt:

— Đấy nhé, tôi xin phép thầy được cho chị ở lâu trên Hà-nội rồi, đấy nhé. Vậy muốn bao giờ về cũng được... chỉ cần chọn kỹ gác cho tôi, đừng mua hấp tấp mà phải thứ gác xấu.

Tuy thế, chuyện này Hồng cũng chỉ ở Hà-nội có ba hôm. Có lẽ nàng đi ghé hỏi hột gác, để dài quá mà nàng lo sợ! Và ngày trưa hôm nàng đến Hà-nội, Hảo đã đến một hiệu quen mua giúp nàng, rồi thúc giục nàng về, lấy cớ rằng vắng nhà lâu sợ « thầy quờ ». Cái cớ chính thì lại khác. Hảo thấy Lương và Hồng trò chuyện quá thân mật, đi chơi với nhau quá tự do nên lo lắng cho em. Cả Nga cũng không yên lòng, vì nàng tự coi phụ đã làm mối giới cho tình yêu của hai người. « Nhớ xảy ra chuyện gì mình sẽ mang tiếng với chị Hảo ». Nàng nghĩ thế, và nằng hệt sức giữ gìn bạn, không để bạn đi đâu một mình với Lương.

Hôm Hồng về, Nga và Lương tiễn nàng ra tận ga. Hồng định đi xe ô tô hàng, nhưng Lương vừa khuyên nàng đi xe hỏa thì nàng nghe theo ngay. Nàng nghe theo đề khời trái ý Lương, chứ nàng không cần hiểu rõ tại sao Lương lại khuyên nàng đi xe hỏa. Thực ra Lương không muốn nàng chen chúc cùng những người dân ông trong chiếc xe hàng xếp chặt như nêm. Và lại chàng cho rằng tiểu biệt nhau ở sân ga vẫn có vẻ thân-mật hơn: người đi sẽ ghi nhớ mãi mãi cái hình ảnh của người ở lại đứng vẫy trong khi chiếc xe từ từ rời xa.

Giọt nước mắt đầu tiên của hai người.

Hồng về tới nhà, đi ghé mừng mừng mừng mừng, Hồng tưởng chừng bà muốn ôm lấy mình mà hôn. Bà không tiếc lời khen:

— Tôi đã bảo mà! giao cho chị việc ấy thì phải biết. Giá đã rẽ, gác lại tốt.

Kỳ thực bà thừa biết rằng chính tay Hảo đã mua giúp, và bà nghĩ thầm: « Chứ ngữ này thì có mua àn!» Ông phán dương ngữ trưa, bà đánh thức dậy để xem gác và để nghe những lời khen của bà.

Hai tuần lễ sau, bà nhờ Hồng lên Hà-nội lần thứ hai mua « xa tanh ». Rồi cứ cách ít lâu, bà lại tìm ra thứ cần phải sắm để sai Hồng đi Hà-nội. Và bà vui mừng thấy cái mưu kế của mình sản sắc. Bà tưởng tượng Hồng ra

con chuột nhất bình tinh, không ngờ vực tiến vào trong cái bẫy bà đã đặt sẵn ở một xó tối.

Nhưng Hảo đã đoán thấy cái bẫy ấy. Hơn thế, nàng sợ cả cái bẫy màu nhiệm mà tạo hóa đương rộng để bẫy những trai gái yêu nhau.

Nàng liền bàn với Nga để tìm cách cứu em. Nàng bảo Nga: « Một là chia rẽ hai người ra, hai là giúp cho họ lấy nhau ngay ». Nga cho điều thứ nhất thì khó lòng thì hành được, tuy nàng thực bụng không muốn để Hồng lấy cái anh chàng vừa

lòng thương yêu là một, không nên lẫn cái nọ với cái kia. Nếu mình yêu người mà mình thương hại, thời khi nào mình không thương hại nữa, vì người kia không đáng thương hại nữa, thì tình yêu sẽ không còn: lúc ấy, mình sẽ khổ sở biết bao, khổ sở phải sống đời ở kiếp với người mà mình tưởng hoàn toàn đáng yêu, kỳ tựa chỉ hoàn toàn vô vị ».

Nghe bạn nói Hồng gượng cười, và khen cái triết lý cao siêu của bạn.

Còn điều thứ hai thì dễ dàng

Hảo và Nga tưởng thế là vì chưa kịp nghĩ đến, chưa kịp nhớ đến lòng nhàm chán của người đi ghé. Bà ta đã đương bẫy và ngồi chờ xem con chuột kia bị tan xác, thì không thế nào lại để con chuột ấy không ung dung gặm miếng thịt buộc ở trong bẫy. Vì thế, bà có giấu lòng căm tức khi được ông phán cho xem bức thư của Hảo gửi về giới thiệu Lương và ngõ ý muốn làm mối Hồng cho chàng. Và bà bảo chồng:

— Gã bán thì cũng phải biết người biết của đã chứ! Làm gì mà ông vói vàng cuống quit lên thế?

Kỳ thực, ông phán chẳng hề vói vàng cuống quit, ông chỉ trình bà một việc mà ông không dám quyết định.

Bà phân nuốt sự căm tức theo chén nước chè lâu, rồi bà nghĩ xong phương kế. Chẳng lẽ cái mưu của bà bị phá chăng? Chẳng lẽ định làm hại lại hóa ra làm ơn chăng? Người phá cái mưu sâu của bà chỉ có thể là Hảo, là « cái con giới đánh » ấy mà bà vừa ghét vừa sợ. « Phải rồi, nếu không có nó giữ gìn, thì em nó làm gì mà không... » Bà không nghĩ hết câu. Trong mấy tháng nay, bà vẫn để ý ngắm nghía cái bụng của Hồng, và bà buồn rầu không thấy có sự thay đổi.

« — Được rồi! »

Ý nghĩ của bà bật lên lời nói. Ông phán hỏi:

— Cái gì? Bà bảo được rồi cái gì thế?

Bà phân nói chữa:

— Được, để xem sao đã. Nếu nên gả thì gả quách.

Cái ý nghĩ thực không phải thế. Đó là một sự dọa nạt: « Được rồi! Tao sẽ cho mày biết tay tao! »

Hôm sau, bà thì thầm bàn mưu với Thảo, cô gái xấu xí và thân yêu nhất của bà. Bà mật sai Thảo đi thăm Hồng và hết sức làm thế nào lấy cắp được vài bức thư của tình nhân Hồng. Công việc ấy, hôm nay, trước khi vào phủ đánh tờ tốm, bà đã thăm dặn lại Thảo một lần nữa.

(Còn nữa)

Khái Hưng



nghèo vừa xấu kia mà nàng không ưa. Nàng vẫn khuyên khéo bạn đừng yêu Lương mà uổng một đời thanh niên. Hơn thế, nàng thương đem mối tình vô lý của Hồng ra chế riễu. Nàng bảo Hồng: « Lòng trắc ẩn là một, mà

lâm. Chỉ việc bảo Lương đến hỏi Hồng, rồi vợ chồng Căn nói giúp vào cho. Hay muốn chống thành công thì Hảo sẽ đứng ra làm mối Hồng cho Lương. Còn gì giản dị hơn! Còn khó khăn gì nữa mà phải bàn định.

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỜ TRÔNG NOM
chữa các bệnh nguy cấp rất hay
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thu tức, mandali gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



Cải chính

Kỳ trước (số 93) cột 4, dòng 28, chữ « vàng » xếp làm ra « rằng » (cấp mỗi móng như cang, tháng ra do cái « vàng » cái phía trong móng)

A PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỮ Ngày Ngày

B PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỮ Ngày Ngày

**THOMTOT HON CA
NUOC HOA
L'ETIENS
PHAN
KEM**



Đại lý
ĐỘC QUYỀN

FORVIL



— nhiệm vụ vinh cần —

COMPTOIR COMMERCIAL
59 RUE DU CHANVRE HANOI



Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP**



ĐỘC QUYỀN BÀN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên

PHƯƠNG PHÁP VÀ HẠNH PHÚC CỦA MỌI NGƯỜI TRI THỨC

Bùa yêu nhân đạo

Đầu tư: ai không tin thần học nên ra lĩnh 6000\$



Đây là ảnh Mme LESPILIN, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây dựng được hoàn toàn đời phú, là một môn sinh rất tốt sáng hiện nay tự ý nhân việc tu-ên truyền phép vệ sinh phép đó ở Pháp và Âu châu.

Các bạn gửi mandats và thư từ hết ngày 30 Janvier 1938 là cùng hạn (tính xu có dấu giấy thép (lưu búng). Qua hạn đó, các bạn đừng gửi nữa, chúng tôi có việc phải đi Paris tháng riêng ta này. Bạn nào chưa trả đặng án hạn. Công các bạn trai, gái, già, trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri thần trí sĩ **LUƠNG-VĂN-HẢI** tiên sinh

Muốn cho các bạn được vui lòng, tháng riêng ta này và sau đây mãi mãi, các bạn cần hỏi điều gì, các bạn cứ gửi thư theo địa chỉ thế này:

M. ĐỨC professeur de science occulte, Phú lý.

dù chúng tôi ở Pháp hay ở đâu, sở bưu điện cũng chuyển đạt đến được, chúng tôi vui lòng trả lời các bạn. Nhưng hạn học phép đến hết ngày 30 Janvier này là cùng. Bạn nào cần đổi thần chú nên gửi mandat và tên tuổi trước ngày đó theo địa chỉ cũ. Về học thuật nhân đạo đó, Lương tiên sinh có hai

phép: Trưng đẳng pháp và Siêu đẳng pháp. Trưng đẳng pháp, ai tinh rất ờng nữa là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần kỳ không phải cho ai cũng chỉ. Như bạn chưa có gia-đình, hoặc có gia-đình rồi nhưng vì cảnh ngộ, bạn cần kết duyên với người xinh đẹp, giàu sang ở gần hay ở xa... đã quen biết hay chưa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ chồng, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, dân dưới yêu mến chân tâm, chữa bệnh mọi điều sơ thích thì bạn học Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép về nước mưa, chải tóc khi lại nhà người bạn sơ cũ. **Trống này nói: mọi người nhà đó (đi tinh hạn đác trong khi luyện phép) xin chắc quý mến bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng học theo**

những lời bạn nói. Pháp này khoa học gọi là Viễn khách ám thị pháp ứng dụng vào ai tinh rất kỳ diệu. Nhưng phần nhiều các bạn đều xin học cả hai phép Trưng đẳng và Siêu đẳng đồng thì hành cùng một lúc theo cách Song liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn thể phách người yêu và thân quyến đủ bảo họ lợi xuống sông hay nhào vào lửa, họ cũng vui lòng hi-xá cho tình nghĩa. Không đặng phá tán vợ chồng người được. Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh chung thân của một người, trai, gái, già, trẻ đặng phá tan hết trớng gai trên đường tình mà sống trong cảnh tươi vui, đầm thắm. Hằng ngày bao nhiêu bị kích, tội ác, tự tử, ăn mạng, diễn trên các báo nguyên nhân hầu hết: cay đắng tình trượng phu! Người đời khác chỉ những thuyên nhỏ bé, động bành trên bề lớn, vì giọng tố cón con chim đắm biết bao? Nhưng có bùa yêu khác chỉ có phù pháp nó cứu khỏi chết đấm và bị ai đau lòng vì nỗi vợ chồng phân biệt, chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bầm xé can tràng. làm cho nhiều bạn phải từ giết người hoặc chán đời tự tử; Chồng tôi, đã tiếp được nhiều lễ tạ và lời khen của các bậc tri thức thần-bào Tây. Nam, khách đã biết đong từ lán, vậy trích đặng lời khen của M. Martial Bertholet ingénieur Parc Joséphine à Tam-Đảo (Vĩnh-hoa) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đặng: « Đi lang làng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ không nghĩ hoặc chi nữa, của bạn số giá, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó thảo dỡ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quỵên sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó. » Ces philtres énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables. Us nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité. » truyện n giấy rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiện lực rất lâu bền, giấy cho tình cảm, không bao giờ sinh ghét nhau, những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lễ tạ giấy khen Trưng đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phủ hồ trả gấp đôi. Người lao động Trưng đẳng 2p00. Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ làng làng: phép trừ ác thú hổ báo bằng thần chú (trừ năm con không sai một). Loại hổ báo tinh khôn lắm đi săn rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem buộc chỗ rừng rừ. Hổ báo thấy vật sống, liền thối, nhưng sẽ bị chết, chúng tôi đạt giải 600p lạng, ai không tin thần học đầu tư với chúng tôi là không có phép la lũng đó. Được cuộc lĩnh 600p thua chỉ trả 300p. Thí nghiệm sắc nhiệm. Làm từ cam kết lại phỏn laít sự. Ai muốn đầu tư, nên viết thư.

THẺ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommend tên tuổi và mandat số tiền học phép muốn học đến người Quản lý. Trong thư hứa bản ta một số tiền (tỷ tâm người học) sau khi đã được toai chỉ tinh trường. Sẽ trích một nửa giúp các hội phúc. Bản nào có điều chi muốn hỏi và muốn đợ công chủ đợi thì viết rõ trong thư: « Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... Lương tiên-sinh xem xét, nếu ứng đượ trong trường hợp đó xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi... ở tại... Cần bồi điều chi, gửi bi tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 6p 80 cước phí. Người học muốn phép gửi recommend định theo 0p30 tem. Bùa này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ai tinh. Những phép này căn cứ vào thần trí học rất linh kỳ không phải là phương pháp mê tín dị đoan, Tiếp kiến các bạn lại thăm chữa thứ năm và thứ bảy từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người quản lý: **M. Đức** professeur. Villa de Miao

TOÀN PHỦ BÙI. Rue Châu-cầu Phú lý Tonkin. Vì nhiều bạn yêu cầu đặng tăng giá, chúng tôi chiều ý về nguyên giá số.

NGHIỆM KHÉ

Tính ngộ giới yếm Hồng-Khê số 20. A một phương thuốc cai nhà Đuan đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nọc chỉ hết 1p00, hút nung lăm hết 3, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được. trong khi nung thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ bớt rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài có dùng nọc sau nhời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có bằng máy nghìn người dùng thuốc Tiab-ngộ giới-yếm số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ. BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tâm đứn sần-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bành ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần cấu cũng thành bành khí hư, cũng có ít bà bị triệu nhiễm nọc bệnh tình thành bành ra khí hư, ra như mủi, như hồ, như nước gạo, nặng thì nước hồng, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử-cung (đầu cón) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 30 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bảo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tẩn cao đan gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách: **Gia-Đình Y-dược** và **Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang** để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách trình các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Hué (chợ hôm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY : Halphong 167 Phố Cầu-Đắt; **NamĐinh** 28 phố Bến cũ; **Huế** Bạttiên; ruc Paul-Bert, **Saigon** 148 Albert ter Dakao; **Paksé** Nguyễn-văn-Cửa Rue Police **Bacieu** Trang-biểu-Nghĩa; **Long-Xuyen** Hưn-Thái; **Mỹ-Tho** Mông-hoa - **Cántho** Nguyễn-văn-Nhiều; **Haidrong** Quang-Huy; **Tuy-Hòa** Tân-Thành; khắp năm sớ trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-ly; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đây mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Hué Hanoi, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân.

SÂM NHUNG BẠCH BÒ

Đàn ông tinh khí loãng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sấu, là những biểu trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì ngoài sự không sinh ra được non-nhân để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dần của nhà thuốc **HỒNG KHÊ** này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dần ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thì tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt khỏi được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ ngày kiến hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thứ bạc sấp vàng; đàn bà dùng thứ bạc sấp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rượt say quá, nhọc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đàn lấu, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi đờ tức bứt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lấu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc dễ uống không công phạt, đi làm việc như thường, không bại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh đùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phá lỗ phát ngoài, đau sưng rất thối, ừ tại mở mắt phát mảy dầy ra mà gào hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh đờ nguy hiểm đến đầu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hai sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Hạ-cam (chancres mon chũ lử ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

*Tôi là Trần-Văn-Bành ở tại Vientiane, vì một sự tình cờ mà các bạn tôi giới-thiệu tài của Khánh Sơn tiên sinh, tôi lật đật mua ngân phiếu 7 hào và gửi chữ ký cùng tuổi để nhờ liên sinh đoán số mệnh cho. Cách chừng 7 hôm tôi nhận được một lá số nói về cuộc đời dĩ vãng và hiện tại của tôi rất đúng, sau cùng liên sinh lại chỉ cho cách mua số, chọn ngày giờ nên mua. Tôi theo như lời liên sinh cũng mua một vé số; quả kỳ mở lần thứ hai tôi được trúng 1000p. Tôi viết thư cảm tạ tiên sinh và gửi quà biếu tiên sinh, nhưng liên sinh nhất định không nhận, vậy không lấy gì mà đền bù ơn ấy, nay tôi có mấy lời công bố lên đây giới thiệu cùng bà con nên gửi ngay thư về cho **Professeur Khánh-Sơn** n: 36 Jambert mà hỏi lại lợi và vận hạn. Nếu gửi trả tiền bằng tem thì mua 15 chiếc tem 5 xu và gửi recommandé cho khỏi mất.*



Trần-văn-Bành
concessionnaire à Vientiane

TRẦN-VĂN-BÀNH
Concessionnaire à Vientiane



Thuốc quân

MELIA

Chế tạo ở bèn ALGER
 Ai cũng đều công-nhận
 là ngon hơn
 các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0^o12
 Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
 Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C^o Ltd
 18, Bd Đông-Khanh — Hanoi

Tam Tỉnh Hải Cầu Bò Thận Hoàn

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách về sinh, cần phải giữ ngũ tạng là: Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là: Tinh khí, Thần cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một môn báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tinh mệnh ấy là bệnh MỘNG-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

- I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhừ mỏi là Di-tinh. Vì như lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhừ mỏi là Di-tinh. Vì như
- II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhừ mỏi là Di-tinh. Vì như
- III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra; hoặc khi đi, tiểu tiện rận mạnh tinh-khí cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như thung nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều:

- A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tỳ mà sinh ra.
 - B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thú-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh đần.
 - C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc hành lớn mà sinh ra.
- Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bủi hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hơi hớp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác, tên là TAM TINH HẢI CẦU BÒ THẬN HOÀN, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải tỏ dưới đây:
- 1) Người mắc phải bệnh MỘNG-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi nguyên, bình phục sức lực.
 - 2) Người thân suy, tinh bần, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không có con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyền, tiên-tinh trực xạ từ cung mới có thể kết tử nhân thân sinh con nối hậu.
 - 3) Người bởi tư sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoá, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.
 - 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thắt ngang lưng, tay chân nhừ mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen, ù tai, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân răng rụng như, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần. Giá mỗi hộp (5 viên) . . . 1p00

Vô Văn Vân Dược Phòng Thudaumot

CHI CỤC: Hanoi, 86, Rue de Colton — Halphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne
 Haiduong — Marchal Joffre — Huế 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée

Điện thoại: 869 — Hanoi

Le Gérant: Nguyễn Tường Lân